

## BÁO CÁO

### Tình hình kinh tế - xã hội thành phố tháng 4 và 04 tháng đầu năm 2025

#### I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 4 và 04 tháng đầu năm 2025

##### 1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu

###### 1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

- Kế hoạch năm: tăng 17% so với năm 2024.
- Kịch bản tăng trưởng: tháng 4 tăng 17% so với cùng kỳ
- Kết quả thực hiện: tháng 4/2025 ước tăng 15,82% so với cùng kỳ; 04 tháng ước tăng 15,16% so với cùng kỳ.

###### 1.2. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

- Kế hoạch năm: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 118.079 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 51.000 tỷ đồng (phần đầu 55.000 tỷ đồng), thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 62.700 tỷ đồng (phần đầu 70.000 tỷ đồng).

- Kịch bản tăng trưởng: tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn thực hiện tháng 4 là 11.934,2 tỷ đồng; 04 tháng là 52.735 tỷ đồng.

- Kết quả thực hiện: Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện tháng 4 là 12.973 tỷ đồng, lũy kế 04 tháng là 60.856 tỷ đồng, đạt 51,9% dự toán Trung ương, đạt 51,5% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; đạt 47% chỉ tiêu giao phần đầu và tăng 44,3% so cùng kỳ. Trong đó: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu thực hiện tháng 4 là 7.414 tỷ đồng, lũy kế 04 tháng là 26.157 tỷ đồng, đạt 41,7% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao; đạt 37,3% chỉ tiêu giao phần đầu và tăng 41,7% so cùng kỳ; thu nội địa thực hiện tháng 4 là 5.558 tỷ đồng, lũy kế 4 tháng là 34.105 tỷ đồng, đạt 66,9% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao; đạt 62% chỉ tiêu giao phần đầu và tăng 49,9% so với cùng kỳ; thu nội địa trừ tiền sử dụng đất và thuê đất 4 tháng đạt 17.856 tỷ đồng, đạt 58,5% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 53,7% chỉ tiêu giao phần đầu và tăng 59,6% so với cùng kỳ.

###### 1.3. Sản lượng hàng hóa qua cảng

- Kế hoạch năm: 212 triệu tấn.
- Kịch bản tăng trưởng: tháng 4 đạt 14,16 triệu tấn.

- Kết quả thực hiện: tháng 4/2025 ước đạt 14,326 triệu tấn, tăng 11,5% so với tháng 4/2024; 04 tháng ước đạt 52,837 triệu tấn, tăng 8,06% so với cùng kỳ, bằng 25% kế hoạch năm.

#### 1.4. Số lượng khách du lịch

- Kế hoạch năm: trên 10 triệu lượt.

- Kịch bản tăng trưởng: tháng 4 đạt 0,8 triệu lượt.

- Kết quả thực hiện: Tháng 4/2025 ước đạt 752,21 nghìn lượt; 04 tháng ước đạt 2.558,2 nghìn lượt, tăng 11,65% so với cùng kỳ, đạt 25,6% kế hoạch, trong đó khách quốc tế ước đạt 331,9 nghìn lượt, tăng 1,79% so với cùng kỳ năm trước.

#### 1.5. Thu hút đầu tư nước ngoài

- Kế hoạch năm: 4,5 tỷ USD.

- Kịch bản tăng trưởng: tháng 4 đạt 0,3 tỷ USD.

- Kết quả thực hiện: Tháng 4 thu hút 159 triệu USD; 04 tháng đầu năm 2025 thu hút đạt 531,79 triệu USD, bằng 77,89% so với cùng kỳ 2024, đạt 13,29% kế hoạch.

## 2. Tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác

Bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên được giao, thành phố đã tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

### 2.1. Phát triển kinh tế

- Về sản xuất công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 4/2025 ước tăng 15,82% so với cùng kỳ; 04 tháng ước tăng 15,16% so với cùng kỳ, trong đó: ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 16,21%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,78%; ngành khai khoáng giảm 9,92%; ngành sản xuất và phân phối điện giảm 6,57%.

Ban hành Quyết định thành lập Cụm công nghiệp Cửa Hoạt-Quán Thắng, huyện An Lão với diện tích khoảng 45 ha. Tổ chức họp Hội đồng chấm điểm, lựa chọn nhà đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với các Cụm công nghiệp: Tiên Cường III, Kiên Bái – Cao Nhân, Quyết Tiến.

- Về hoạt động thương mại:

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 04/2025 ước đạt 20.961,4 tỷ đồng, tăng 14,94% so với cùng kỳ; 04 tháng đầu năm 2025, ước đạt 82.321,5 tỷ đồng, tăng 14,46% so với cùng kỳ.

Triển khai thực hiện các Công điện của Thủ tướng Chính phủ về việc điều hành đảm bảo cân đối cung cầu lúa gạo trước diễn biến thị trường thế giới và trong nước; phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm. Triển khai hướng dẫn các

trung tâm thương mại, siêu thị; cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm lĩnh vực công thương; các chợ trên địa bàn triển khai thực hiện các biện pháp bảo đảm ATTP hưởng ứng “Tháng hành động vì ATTP” năm 2025 với chủ đề “Bảo đảm an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố”. Tuyên truyền, nâng cao ý thức người tiêu dùng về trách nhiệm, yêu cầu xuất hóa đơn bán lẻ khi mua xăng dầu tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu, tạo lập thói quen tiêu dùng văn minh, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh bình đẳng, lành mạnh. Hỗ trợ, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, OCOP của các tỉnh, thành phố.

Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng đối với hoạt động bán lẻ xăng dầu; chống buôn lậu, gian lận thương mại đối với mặt hàng đường cát; kiểm tra, kiểm soát thị trường phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025; tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm về kinh doanh mặt hàng thịt lợn trên địa bàn các huyện. Đẩy mạnh công tác kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm tham gia các hội chợ, triển lãm trong khuôn khổ các hoạt động hưởng ứng kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng và Lễ Hội hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2025.

- Về sản xuất nông, lâm và thủy sản:

Diện tích lúa vụ Xuân đã gieo cấy 26.987,3 ha, đạt 99,0% kế hoạch, tăng 0,27% so với cùng kỳ năm 2024. Diện tích rau màu vụ Xuân năm 2025 đã trồng 5.845,7 ha, đạt 73,1% kế hoạch, bằng 94,47% so với cùng kỳ năm 2024; cây trồng sinh trưởng và phát triển bình thường, chưa có diện tích bị ảnh hưởng do thời tiết bất thuận và sinh vật gây hại cây trồng.

Trong 04 tháng đầu năm 2025, đàn gia súc, gia cầm và thủy sản phát triển ổn định, không phát hiện các ổ dịch truyền nhiễm nguy hiểm của động vật; 100% các mẫu tiếp nhận chẩn đoán xét nghiệm, mẫu giám sát chủ động đạt yêu cầu. Sản lượng thủy sản 04 tháng ước đạt 67.696,2 tấn trong đó: nuôi trồng thu hoạch ước đạt 27.988,2 tấn; sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 39.708 tấn. Tổng số 850 tàu cá đã đăng ký vào hệ thống VN-Fishbase được đánh dấu theo đúng quy định. Xảy ra 03 vụ cháy rừng, với diện tích rừng bị cháy là 3,4 ha; lũy kế 04 tháng phát sinh 17 vụ cháy rừng với diện tích 16,57 ha.

- Về tiến độ xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu:

Đối với 35 xã thực hiện từ năm 2023: đã hoàn thành 775/789 công trình, đạt 97%; khối lượng thi công trung bình ước đạt 98%. Đối với 45 xã thực hiện năm 2024: Tổng số 1.047 công trình, có 847/1.047 công trình đã triển khai thi công (đạt 81%), trong đó có 57 công trình đã hoàn thành; khối lượng thi công trung bình các công trình ước đạt 39%.

- Về dịch vụ vận tải:

+ Khối lượng hàng hoá vận chuyển tháng 4 năm 2025 ước đạt 29,497 triệu tấn, tăng 12,43% so với cùng kỳ. Khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 12.925,78 triệu tấn.km, tăng 16,92% so với cùng kỳ.

+ Khối lượng hành khách vận chuyển: tháng 4 năm 2025 ước đạt gần 8,2 triệu người, tăng 13,7% so với cùng kỳ. Khối lượng hành khách luân chuyển ước đạt 353,09 triệu Hk.km, tăng 10% so với cùng kỳ.

- Về cấp đăng ký doanh nghiệp: Tháng 4 năm 2025 cấp đăng ký thành lập mới cho 360 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 2.683 tỷ đồng, tăng 22,38% về số doanh nghiệp và giảm 80,21% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ. 04 tháng đầu năm 2025 cấp đăng ký thành lập mới cho 1.261 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 9.491,48 tỷ đồng, tăng 13,4% về số doanh nghiệp và giảm 49,67% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ.

- Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đến ngày 30/4/2025 ước đạt 371.184 tỷ đồng, tăng 3,8% so với cuối năm 2024; tổng dư nợ tín dụng ước đạt 268.391 tỷ đồng, tăng 4,05% so với cuối năm 2024.

- Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện tháng 4 là 3.854,878 tỷ đồng, lũy kế 04 tháng là 10.887 tỷ đồng, đạt 23,9% dự toán Trung ương giao, đạt 23,5% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao và bằng 143% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển ước thực hiện tháng 4 là 2.031,25 tỷ đồng, lũy kế 04 tháng là 4.830,124 tỷ đồng, đạt 19% dự toán Trung ương và dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, bằng 156% so với cùng kỳ;

+ Chi thường xuyên ước thực hiện tháng 4 là 1.674,684 tỷ đồng, lũy kế 04 tháng là 5.878,763 tỷ đồng, đạt 31,5% dự toán Trung ương giao, đạt 30,2% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao và bằng 134% so với cùng kỳ.

- Về tình hình giải ngân vốn đầu tư công:

Tính đến hết ngày 30/4/2025, thành phố giải ngân được 4.197,3 tỷ đồng, bằng 16,5% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và kế hoạch thành phố giao (25.440,605 tỷ đồng). Trong đó: vốn ngân sách trung ương đã giải ngân là 459,245 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 100%; vốn ngân sách thành phố đã giải ngân là gần 3.738 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 15% kế hoạch thành phố giao (24.981,36 tỷ đồng).

(1) Đối với các dự án do Ủy ban nhân dân thành phố giao kế hoạch vốn:

29 Chủ đầu tư dự án thành phố được giao tổng cộng gần 16.400 tỷ đồng, đến hết ngày 30/4/2025 đã giải ngân được 2.844,3 tỷ đồng, đạt 17,3% kế hoạch vốn:

+ Có 09 Chủ đầu tư và đơn vị giải ngân trên bình quân chung (17,3%), gồm: Tổng đội Thanh niên xung phong Hải Phòng (58%), Tòa án nhân dân thành phố (43%), huyện Cát Hải (33%), huyện Tiên Lãng (24%), Ban quản lý dự án đầu tư

xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp (22%), quận Dương Kinh (21%), thành phố Thủy Nguyên (20,7%), quận Hải An (19,3%), huyện Vĩnh Bảo (19%).

+ Có 10 Chủ đầu tư giải ngân dưới bình quân chung (17,3%), gồm: quận Ngô Quyền (16%), Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và hạ tầng Hải Phòng (9%), quận Kiến An (7%), quận Đồ Sơn (6%), quận Lê Chân (3%), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố (2,4%), huyện Kiến Thụy (1,5%), Công ty TNHH MTV Thương mại đầu tư phát triển đô thị (1,5%), quận Hồng Bàng (1%), Sở Xây dựng (0,1%).

+ Có 10 Chủ đầu tư chưa giải ngân: huyện Bạch Long Vĩ, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Thành đoàn Hải Phòng, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Quản lý tài nguyên nước và phòng chống thiên tai, Công ty TNHH MTV Quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng.

(2) Cấp vốn ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội thành phố để cho vay ưu đãi một số hoạt động thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã giải ngân được đạt 320,29 tỷ đồng/320,29 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 100% kế hoạch vốn đã giao.

*(Chi tiết tại Phụ lục V kèm theo)*

(3) Đối với vốn đầu tư công bổ sung có mục tiêu cho các địa phương:

Đến hết ngày 30/4/2025, 15 địa phương đã giải ngân được 491,4 tỷ đồng/ 3.678 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 13,4%, trong đó:

+ Có 08 địa phương đã giải ngân trên mức bình quân chung (13,4%) là: huyện Tiên Lãng (28%), quận An Dương (27,1%), huyện Kiến Thụy (24,4%), quận Dương Kinh (19%), huyện Bạch Long Vĩ (15%), quận Hải An (14,9%), huyện Cát Hải (14,5%), quận Đồ Sơn (14%).

+ Có 07 địa phương đã giải ngân dưới mức bình quân chung (13,4%) là: huyện Vĩnh Bảo (13%), quận Kiến An (12,3%), quận Hồng Bàng (12%), thành phố Thủy Nguyên (11%), quận Lê Chân (6%), huyện An Lão (4,3%), quận Ngô Quyền (3%).

(4) Đối với vốn xây dựng nông thôn mới:

Đến hết ngày 30/4/2025, 07 địa phương đã giải ngân được 523,4 tỷ đồng/ 3.926,4 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 13%, trong đó:

- Có 03 địa phương đã giải ngân trên mức bình quân chung (13%): quận An Dương (27%), quận Tiên Lãng (18%), thành phố Thủy Nguyên (17%).

- Có 03 địa phương đã giải ngân dưới mức bình quân chung (13%): huyện Vĩnh Bảo (11%), huyện An Lão (10%), huyện Kiến Thụy (9%).

- Có 01 địa phương chưa giải ngân: huyện Bạch Long Vĩ.

(5) Cấp vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ nông dân: đã giải ngân 05/05 tỷ đồng, đạt 100%.

*(Chi tiết tại Phụ lục VI kèm theo)*

## 2.2. Phát triển đô thị, quản lý giao thông vận tải và tài nguyên môi trường

- Về quản lý và phát triển đô thị:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 16/6/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố để triển khai các quy hoạch cụ thể hóa Quy hoạch chung thành phố đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023:

Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000; phê duyệt 02 đồ án quy hoạch<sup>1</sup>; thẩm định 01 đồ án điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/2000<sup>2</sup>; thẩm định 02 đồ án quy hoạch tỷ lệ 1/500<sup>3</sup>; thẩm định 01 nhiệm vụ quy hoạch<sup>4</sup>. Hoàn thiện hồ sơ quy hoạch và thẩm định Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quận: Lê Chân, Hải An, Dương Kinh; triển khai thực hiện lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố Hải Phòng.

Tiếp tục thực hiện quy trình điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải. Bộ Xây dựng đã tổ chức hội nghị thẩm định đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải đến năm 2045 vào ngày 27/3/2025 và có Thông báo kết luận số 55/TB-BXD ngày 08/4/2025. Ngày 15/4/2025, Ban Quản lý Khu kinh tế đã có Tờ trình số 1427/TTr-BQL gửi Ủy ban nhân dân thành phố về việc trình phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải.

Tập trung triển khai lập nhiệm vụ Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng. Ngày 01/4/2025, Thường trực Thành ủy đã có Thông báo số 2670-TB/TU đồng ý chủ trương về việc trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt, dự kiến hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ Quy

<sup>1</sup> Đồ án điều chỉnh cục bộ một phần ô phố A119 trong Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quận Hải An đến năm 2025 tại Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 24/3/2025; Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 quận Ngô Quyền đến năm 2040 tại Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 16/4/2025.

<sup>2</sup> Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị mới Hùng Thắng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 (khu vực giáp xã Tiên Thắng);

<sup>3</sup> Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án xây dựng công trình hỗn hợp tại lô I.7/CTHH-01 trong khu đô thị mới Bắc Sông Cấm, thành phố Thủy Nguyên; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án xây dựng công trình hỗn hợp tại một phần lô I.14/CTHH-01 trong Khu đô thị mới Bắc Sông Cấm;

<sup>4</sup> Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu thương mại, dịch vụ Logistics tại xã Tú Sơn, huyện Kiến Thụy

hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng trong quý II/2025. Ngày 21/4/2025, Ủy ban nhân dân thành phố đã có Tờ trình số 58/TTr-UBND gửi Bộ Xây dựng về việc thẩm định Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng đến năm 2045.

Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 22/01/2025 về thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới. Ban hành Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 08/4/2025 về thực hiện thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới. Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng nhà ở xã hội kết hợp giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố.

- Về quản lý và phát triển giao thông vận tải:

Thường xuyên kiểm tra, rà soát khắc phục sự cố về biển báo, đèn tín hiệu giao thông tại các nút giao thông; tổ chức giao thông đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến đường trục chính, cửa ngõ ra vào thành phố, khu vực trung tâm thành phố,...

Thực hiện các nội dung để triển khai công tác duy tu, bảo dưỡng trên các tuyến đường đô thị, đường tỉnh và đường thủy nội địa; lập danh mục công tác không thường xuyên nguồn bảo trì đường bộ và sự nghiệp.

Tập trung, phối hợp với các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ dự án, phấn đấu đảm bảo khánh thành năm 2025 đối với dự án Công trình cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu, Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách số 2 Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi. Tiếp tục phối hợp với Bộ Xây dựng và các cơ quan liên quan để đẩy nhanh tiến độ thực hiện bến số 7, 8 của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư. Tiếp tục nghiên cứu để xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án như: Dự án đầu tư xây dựng nút giao thông giữa đường Bùi Viện và đường Lê Hồng Phong và Dự án đầu tư xây dựng nút giao thông giữa đường Bùi Viện và đường Võ Nguyên Giáp.

Phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng, Ban Quản lý dự án Đường sắt để triển khai dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng trình Quốc hội, phấn đấu khởi công trong năm 2025.

Triển khai xử phạt vi phạm trật tự an toàn giao thông và giao thông thông minh: Đến nay, nhà thầu đã triển khai cơ bản các hạng mục phần mềm, an toàn thông tin, Trung tâm giám sát cấp 2 tại Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hải Phòng; Đã thi công hoàn thành thi công lắp đặt và hiệu chỉnh

thiết bị ngoại vi tại 30/30 nút phạt nguội chuyên giao cho Công an thành phố Hải Phòng để vận hành thử; Đã hoàn thành thi công lắp đặt bổ sung biển báo tại các vị trí nút giao đảm bảo điều kiện tiến hành phạt nguội; Hiện nay, Công an thành phố Hải Phòng đang tiến hành các thủ tục nghiệm thu vị trí phạt nguội với Cục Cảnh sát giao thông – Bộ Công an.

Tiếp tục thực hiện xây dựng các Đề án: Nghiên cứu xây dựng Đề án Phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt Hải Phòng giai đoạn 2025-2030 và phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2035-2045 gắn với việc nghiên cứu xây dựng, chuẩn bị trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, xe buýt chạy bằng năng lượng sạch trên địa bàn thành phố Hải Phòng (giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045) dự kiến trình ban hành trong Quý III/2025.

- Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai:

Trình Thủ tướng Chính phủ thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) thành phố Hải Phòng, hiện Văn phòng Chính phủ đang giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra, hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ. Thẩm định điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 các huyện: Tiên Lãng, An Lão. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủy Nguyên điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2025.

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành 10 Quyết định giao đất (tổng diện tích 8,54 ha); 07 Quyết định cho thuê đất (diện tích 115,3 ha); 07 Quyết định thu hồi đất (diện tích 6,85 ha); 09 Quyết định gia hạn sử dụng đất (tổng diện tích 17,1 ha). Ban hành Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 15/4/2025 về công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025. Đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Đối với tổ chức: Trả kết quả 252 hồ sơ, nâng tổng số 4 tháng lên 994 hồ sơ đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận; trả kết quả 151 hồ sơ, nâng tổng số 4 tháng là 1.059 hồ sơ đăng ký giao dịch bảo đảm; cấp 07 Giấy chứng nhận, nâng tổng số 4 tháng là 45 Giấy chứng nhận, đã cấp đến nay là 6.204 Giấy chứng nhận, đạt 88,29% so tổng số cần cấp; Đối với hộ gia đình, cá nhân: trả kết quả 7.976 hồ sơ, 4 tháng trả kết quả 27.929 hồ sơ đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận; trả kết quả 6.718 hồ sơ đăng ký giao dịch bảo đảm, nâng tổng số 4 tháng trả 20.340 hồ sơ đăng ký giao dịch bảo đảm.

Phê duyệt 11 báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp 24 Giấy phép môi trường. Báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực trên địa bàn thành phố Hải Phòng; báo cáo kết quả thực hiện tổ chức các hoạt động hưởng



ứng Ngày Đất ngập nước Thế giới năm 2025. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ xây dựng “Hệ thống thông tin môi trường, cơ sở dữ liệu môi trường; hệ thống thông tin báo cáo về môi trường của thành phố Hải Phòng.”

Nghiệm thu Quý I Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố năm 2025. Thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn và vệ sinh môi trường phục vụ tổ chức các hoạt động hưởng ứng, chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng (13/5/1955-13/5/2025) và Lễ hội Hoa Phượng đỏ - Hải Phòng 2025.

Thực hiện các kế hoạch quan trắc<sup>5</sup>. Xây dựng Báo cáo kết quả khoan định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố, xin ý kiến các Bộ, ngành theo quy định. Xây dựng dự thảo Nghị quyết của Thành ủy Hải Phòng định hướng “Chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050”; nghiên cứu triển khai, hoàn thiện “Kế hoạch giảm phát thải các-bon trên địa bàn thành phố”. Nghiên cứu, xây dựng mô hình Đề án “Thành phố xanh”. Cơ bản hoàn thành 02 Đề án về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu<sup>6</sup>.

Tính đến tháng 4/2025 đã phối hợp xử lý 05 vụ vi phạm pháp luật về đê điều; trong đó đã xử lý dứt điểm 01 vụ việc, còn 04 vụ việc đang được các địa phương tiếp tục xử lý.

### 2.3. Văn hóa - xã hội

Tiếp tục triển khai thực hiện các Kế hoạch: Xây dựng hồ sơ Nghị quyết đặt tên đường, phố công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025; Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban vận động UNESCO vinh danh Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm nhân kỷ niệm 450 năm ngày mất (1585 - 2035); Triển khai nhiệm vụ truyền thông về giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà năm 2025. Xây dựng hồ sơ khoa học di tích Đền Nghè và Đình An Biên trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Thủ tướng Chính phủ công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt. Mở cửa đón khách và thuyết minh phục vụ khách tham quan tại Nhà trưng bày bảo tàng và các di tích thuộc quản lý. Thực hiện công tác trưng bày tại Khu di tích Bãi cọc Cao Quý; trưng bày chuyên đề “Hải Phòng 70 năm một chặng đường lịch sử”.

<sup>5</sup> Môi trường không khí; môi trường nước mặt sông Rế, Giá, Đa Độ; môi trường nước mặt sông Chanh Dương, kênh Hòn Ngọc, hệ thống Trung thủy nông Tiên Lãng; môi trường nước mặt kênh hồ cửa xả thành phố; môi trường nước mặt sông Cấm, Lạch Tray; môi trường nước ven biển, trầm tích trên địa bàn thành phố theo Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường đã được phê duyệt.

<sup>6</sup> Đề án Kế hoạch phát triển mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố thời kỳ 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và "Kiểm kê khí nhà kính và đề xuất các giải pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trên địa bàn thành phố Hải Phòng".

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật vào các ngày cuối tuần tại Nhà Kèn - Vườn hoa Nguyễn Du, thành phố Hải Phòng; các chương trình Nghệ thuật đường phố tạo không khí vui tươi, sôi động, gắn kết cộng đồng; các chương trình theo Kế hoạch Sáng đèn Nhà hát thành phố và Đề án tổ chức các hoạt động nghệ thuật thành phố Hải Phòng. Các hoạt động nghệ thuật phong phú, đa dạng, chất lượng, hấp dẫn nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho các tầng lớp Nhân dân; gắn với quảng bá và phát triển du lịch; từng bước hoàn thiện thị trường văn hoá, phát triển công nghiệp văn hoá. Ban hành và triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Hoàn thiện kịch bản Chương trình nghệ thuật Lễ kỷ niệm 70 năm Giải phóng Hải Phòng và Khai mạc Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2025. Tổ chức các chương trình chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng<sup>7</sup>.

Tính đến thời điểm hiện tại, thể thao thành tích cao Hải Phòng đã tham gia thi đấu 29 giải trong nước và quốc tế, giành được tổng cộng 141 huy chương các loại, trong đó có 39 huy chương vàng, 44 huy chương bạc và 58 huy chương đồng. Cử 04 huấn luyện viên và 52 vận động viên tham gia tập huấn đội tuyển quốc gia và tuyển trẻ quốc gia.

Tính từ ngày 01/01 đến ngày 11/4/2025, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố đã có 180.120 hồ sơ được tiếp nhận, 137.772 hồ sơ đã giải quyết, 137.772 hồ sơ đã có kết quả cho công dân tăng 4,2% số hồ sơ được tiếp nhận so với cùng kỳ năm 2024. Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến trên tổng số hồ sơ của thành phố đạt 89,48%. Theo thống kê trên hệ thống theo dõi thống kê của Công dịch vụ công quốc gia, đến 11/04/2025, trên Hệ thống có 129 đơn vị phát sinh 41.306 giao dịch thanh toán trực tuyến với tổng số tiền 9.984.392.281 đồng (trong đó: cấp sở, ban ngành có 12/18 đơn vị phát sinh 8.784 giao dịch, cấp huyện có 15/15 đơn vị phát sinh 4.077 giao dịch, cấp xã có 94 đơn vị phát sinh 25.647 giao dịch và 14/14 Chi cục Thuế có phát sinh 2.798 giao dịch thanh toán thuế đất, lệ phí trước bạ về đất đai).

Trong 04 tháng đầu năm 2025, ước tổ chức 19 phiên giao dịch việc làm với sự tham gia tuyển dụng của 220 lượt doanh nghiệp tham gia với nhu cầu tuyển dụng là 54.760 lượt lao động; cung lao động tại Sàn được 32.810 lượt người, đáp ứng được 75,42% nhu cầu tuyển dụng. Đăng kí bảo hiểm thất nghiệp ước 4.530 người, giảm 15,28% so với cùng kỳ, đã giải quyết chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho 3.660 người, giảm 23,54% so với cùng kỳ, với kinh phí khoảng

<sup>7</sup> Hội thảo khoa học “70 năm xây dựng và phát triển Hải Phòng - Thành tựu và khát vọng vươn mình”; Liên hoan Diễn xướng Châu văn năm 2025 tại di tích Đình Hàng Kênh; Cuộc thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng (13/5/1955 - 13/5/2025); Chương trình nghệ thuật kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025) tại Quảng trường Nhà hát thành phố và Cung Văn hóa Thiếu nhi thành phố

112 tỷ đồng. Qua giải quyết chế độ thất nghiệp đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho 4530 lao động. Từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố xảy ra 03 vụ tai nạn nghiêm trọng làm chết 03 người; xảy ra 01 cuộc đình công với khoảng 1.000 người tham gia (cùng kỳ năm 2024, không xảy ra đình công, ngừng việc tập thể).

Thực hiện thủ tục giải quyết điều dưỡng đối với 3.856 người có công và thân nhân liệt sĩ, với kinh phí là 11.716,68 triệu đồng. Tiếp nhận, giải quyết, chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết đơn thư: 11 trường hợp. Trong 04 tháng năm 2025, triển khai thực hiện điều dưỡng đối với 5.106 người có công và thân nhân liệt sĩ với kinh phí là 15.983,68 triệu đồng.

Tháng 4 năm 2025, thực hiện thủ tục giải quyết điều dưỡng đối với 3.856 người có công và thân nhân liệt sĩ, với kinh phí là 11.716,68 triệu đồng. Tiếp nhận, giải quyết, chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết đơn thư: 11 trường hợp.

Thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong tháng 4 ước đạt 1.070 tỷ đồng, lũy kế 04 tháng thu được 5.218 tỷ đồng, tăng 14,3% so với cùng kỳ; chi BHXH, BHTN với số tiền 1.137 tỷ đồng, lũy kế 04 tháng chi 4.332 tỷ đồng.

Tổ chức Liên hoan “Nhân viên nuôi dưỡng giỏi” cấp học Mầm non thành phố năm học 2024-2025. Tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi thành phố cấp tiểu học năm học 2024-2025. Tổ chức thành công 10 Hội thảo ôn thi Tốt nghiệp THPT đối với tất cả các môn. Giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026<sup>8</sup>. Tổ chức Hội nghị triển khai Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sáp nhập Trung tâm Giáo dục kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp và Bồi dưỡng nhà giáo và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên quận, huyện và thành phố Thủy Nguyên vào Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hải Phòng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học được giữ vững và nâng cao, đạt được nhiều thành tích quan trọng. Thành phố có 01 học sinh vượt qua các vòng tuyển chọn để trở thành thành viên đội tuyển Olympic Sinh học quốc tế 2025; 01 Dự án tham gia Hội thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế theo Quyết định số 946/QĐ-BGDĐT ngày 09/4/2025 về việc thành lập Đoàn cán bộ, giáo viên, học sinh Việt Nam tham gia Hội thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế tại Hoa Kỳ năm 2025.

---

<sup>8</sup> Quyết định số 1759/QĐ-SGDĐT ngày 31/3/2025 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026 đối với các trường Trung học phổ thông công lập trên địa bàn thành phố; Quyết định số 1760/QĐ-SGDĐT ngày 31/3/2025 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026 đối với các trường Trung học phổ thông tư thục trên địa bàn thành phố

Trong 04 tháng đầu năm 2025, tổ chức kiểm tra 15 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tổ chức 08 Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Thẩm định công nghệ 12 dự án đầu tư; tiếp tục quản trị và vận hành có hiệu quả sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến Hatex.vn; Vận hành điểm kết nối cung cầu vùng Đồng bằng sông Hồng và Khu trung bày công nghệ Israel. Cấp 06 giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ. Tiếp tục quản lý, vận hành có hiệu quả Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, khu hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Triển khai thủ tục nghiệm thu nhiệm vụ Hỗ trợ Quản lý, khai thác và phát triển nhãn hiệu tập thể “Táo Bàng La”; Khảo sát, kiểm tra đánh giá các nhiệm vụ đang triển khai: Cua Phù Long, Dê núi Cát Bà; hoàn thành các nhiệm vụ: Mật ong Cát Bà, Gà Trăn Châu; Rượu gạo Đoàn Xá. Cấp mới 04 giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, cấp mới 13 giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thu hồi 01 giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Tháng 4/2025, toàn thành phố thiết lập bổ sung 12 trạm BTS nâng tổng số trạm trên toàn thành phố lên 2.704 trạm. Các doanh nghiệp viễn thông tiếp tục đầu tư, nâng cấp để nâng cao chất lượng dịch vụ, đến thời điểm báo cáo tốc độ tải về trung bình đạt 251,96 Mbps tăng 86,83 Mbps, tốc độ tải lên trung bình đạt 197,64 Mbps tăng 59,3 Mbps.

Tổ chức 02 lớp đào tạo về chuyển đổi số phục vụ công tác phát triển kỹ năng số thành phố; 06 lớp đào tạo, tập huấn, hướng dẫn sử dụng AI cho công chức và cấp gần 400 tài khoản sử dụng phục vụ thí điểm triển khai trợ lý ảo.

#### *2.4. Xây dựng chính quyền, cải cách tư pháp*

##### *- Xây dựng chính quyền:*

Thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hải Phòng tại Quyết định số 1020/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố. Ngày 13/4/2025, Hiệp hội đã tổ chức Đại hội thành lập nhiệm kỳ 2025-2030 theo quy định.

Tích cực tham gia ý kiến theo yêu cầu của Bộ Nội vụ về góp ý hồ sơ dự án Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi), bảo đảm đúng tiến độ, nội dung và yêu cầu theo chỉ đạo.

Xây dựng Hồ sơ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố: Quyết định về số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn thành phố năm 2026; Quyết định biên chế, số người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị và hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thành phố Hải Phòng năm 2026. Hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua: Chủ trương hợp nhất tỉnh Hải Dương và

thành phố Hải Phòng; chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025.

*- Cải cách tư pháp:*

Ban hành Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025 trên địa bàn thành phố. Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025. Cấp thay đổi đăng ký hoạt động đối với 01 Văn phòng công chứng; cấp đăng ký hoạt động đối với 01 Văn phòng công chứng; quyết định xóa đăng ký hành nghề và thu hồi thẻ công chứng viên đối với 02 trường hợp; quyết định đăng ký hành nghề và cấp thẻ công chứng viên đối với 02 trường hợp. Trong tháng 4/2025, Trung tâm trợ giúp pháp lý đã thực hiện trợ giúp pháp lý được 87 vụ việc, trong đó tư vấn 13 vụ việc, tham gia tố tụng 74 vụ việc.

Trong 04 tháng năm 2025, Thanh tra thành phố và các đơn vị thanh tra quận, huyện, sở, ngành đã và đang triển khai, thực hiện 376 cuộc thanh tra, kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm 47.657,567 triệu đồng, trong đó: kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 17.975,9 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác số tiền 29.681,677 triệu đồng, đã thu hồi về ngân sách số tiền 8.808,27 triệu đồng; ban hành 47 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 4.501,834 triệu đồng, đã nộp ngân sách nhà nước 1.610,21 triệu đồng. Toàn thành phố tiếp 1.184 lượt với 921 vụ việc (trong đó có 30 đoàn đông người với 30 vụ việc), nhận và xử lý 3.249 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đủ điều kiện xử lý 1.914 đơn; đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết 154 đơn.

*2.5. Hoạt động đối ngoại, bảo đảm quốc phòng an ninh*

Trong tháng 4, hoạt động đối ngoại tiếp tục được triển khai đồng bộ, hiệu quả, bám sát định hướng phát triển của Trung ương và thành phố. Từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, đón tiếp 73 đoàn quốc tế<sup>9</sup> (với 563 người); tổ chức, hướng dẫn, quản lý 21 đoàn ra (với 46 người) đi trao đổi, học tập và làm việc<sup>10</sup>; xúc tiến ký kết mới 03 thỏa thuận hợp tác hữu nghị và kinh tế trong khuôn khổ chuyên thăm của tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc). Tổ chức đoàn đại biểu của

<sup>9</sup> Trong đó, có 04 đoàn lãnh đạo cấp cao của Đoàn Vua và Hoàng hậu Bỉ, Bộ trưởng Ngoại giao Togo, Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Trưởng ban Tổ chức Trung ương Lào; Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Thương mại, Chủ tịch Đảng Tự do Đan Mạch; 03 đoàn lãnh đạo cấp thành phố, huyện từ Nam Ninh, tỉnh Quảng Tây; Khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây (Trung Quốc); Hà Khẩu, Vân Nam (Trung Quốc) 07 đoàn đại sứ quán các nước Thụy Điển, Cuba, Hoa Kỳ, Bỉ, Hàn Quốc, Nhật Bản, Đức; 30 các đoàn chuyên gia, 08 đoàn doanh nghiệp trên các lĩnh vực từ Trung Quốc, Nhật Bản, Singapore, Hoa Kỳ; 03 đoàn báo chí quốc tế.

<sup>10</sup> Tại Thụy Điển, Thái Lan, Nhật Bản, Úc, Pháp, Đài Loan (Trung Quốc).

thành phố tham dự Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân 2025 và Hội nghị lần thứ 16 Ủy ban công tác liên hợp giữa 04 tỉnh biên giới Đông Bắc (Việt Nam) với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) và chính thức gia nhập cơ chế hợp tác. Phối hợp tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp và khách quốc tế tiêu biểu nhân dịp Xuân Ất Tỵ 2025, đồng thời chủ trì tổ chức Tọa đàm Đối ngoại địa phương: Phát huy vai trò trong phát triển kinh tế - xã hội thành phố và Chương trình Kết nối doanh nghiệp và cộng đồng người nước ngoài thành phố Hải Phòng 2025. Tiếp tục triển khai các hoạt động thực hiện thỏa thuận quốc tế với các địa phương<sup>11</sup>.

Phối hợp với Bộ Ngoại giao thực hiện khảo sát các điều kiện chuẩn bị cho Hội nghị Bộ trưởng cơ quan Liên hợp quốc về thương mại và phát triển lần thứ 16 (UNCTAD 16). Tổ chức kết nối quận Hồng Bàng và quận Dong-gu (Hàn Quốc) tổ chức chương trình thăm, làm việc và mở rộng hoạt động hợp tác. Tổ chức 10 sự kiện ngoại giao văn hóa<sup>12</sup>. Triển khai các hoạt động chuẩn bị mời các quốc tế, kiều bào tiêu biểu tham dự Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2025 và kỷ niệm 70 năm ngày Giải phóng Hải Phòng; đồng thời tổ chức các hoạt động đối ngoại bên lề hưởng ứng sự kiện. Tổ chức tiếp xúc, gặp gỡ các tổ chức quốc tế nhằm xây dựng và triển khai kế hoạch viện trợ phi Chính phủ nước ngoài năm 2025. Vận động Hội Hoa trắng hỗ trợ cho 54 trẻ em là nạn nhân của chất độc da cam/Dioxin. Triển khai thủ tục thẩm định “Tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong chính trị và thúc đẩy bình đẳng giới ở Việt Nam” do Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tài trợ. Thực hiện thủ tục gia hạn và sửa đổi Giấy đăng ký của 08 tổ chức phi Chính phủ nước ngoài.

Hỗ trợ, hướng dẫn 08 đoàn báo chí nước ngoài (105 người) với 17 quốc tịch đến thực hiện các phóng sự giới thiệu về mảnh đất và con người thành phố Hải Phòng.

Tổ chức Chương trình Xuân Quê hương năm 2025 với khoảng 400 đại biểu tham dự và chương trình “Hành trình cội nguồn - kết nối quê hương 2025” dành cho kiều bào Hải Phòng. Xử lý 12 vụ việc lãnh sự của công dân các nước Canada, Pháp, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Thụy Điển, Singapore, Đài

<sup>11</sup> Phối hợp với Cục Môi trường Kitakyushu (Nhật Bản) tiếp tục khảo sát lập dự án môi trường, phối hợp với Hiệp hội Công nghiệp Quản lý năng lượng Hàn Quốc đề xuất các dự án nhằm xây dựng thành phố thông minh; làm việc với các địa phương nước ngoài chuẩn bị cho Lễ hội Hoa Phượng Đỏ và kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng; trao đổi với thành phố Incheon (Hàn Quốc) xây dựng kế hoạch tổ chức 01 lớp cán bộ thành phố sang học tập kinh nghiệm; Triển khai chương trình “Hành trình ánh sáng” của tỉnh Vân Nam (Trung Quốc).

<sup>12</sup> Phối hợp triển khai cuộc thi ROBOTACON FIRST LEGO League tại Hải Phòng năm 2025; tổ chức và đón tiếp đoàn đánh giá đối với di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long - quần đảo Cát Bà của Ủy ban di sản thế giới UNESCO; Hướng dẫn, hỗ trợ Trường Đại học Quốc gia Busan, Hàn Quốc tổ chức chương trình giao lưu văn hóa, ẩm thực tại Trường THPT chuyên Trần Phú. Tổ chức Liên hoan Phim Ấn Độ tại Hải Phòng năm 2025; phát động Cuộc thi vẽ tranh trẻ em Ninh Ba (Trung Quốc); tổ chức tuyển chọn học sinh tham dự Lễ hội tại Kagawa (Nhật Bản); Lễ hội Hoa Anh Đào Hải Phòng - Nam Cầu Kiền 2025...

Loan, Lào<sup>13</sup> đang sinh sống và làm việc tại thành phố; 12 vụ việc bảo hộ công dân Hải Phòng tại các quốc gia Trung Quốc, Malaysia, Campuchia, Myanmar<sup>14</sup>. Cấp phép 05, cho ý kiến 08 hội nghị, hội thảo quốc tế.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác bảo đảm an toàn cơ quan, đơn vị; xây dựng, triển khai kế hoạch sẵn sàng chiến đấu bảo vệ ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch), dịp kỷ niệm ngày Chiến thắng 30/4 và Quốc tế lao động 01/5. Phối hợp với Công an thành phố, Biên phòng thành phố và các lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu đề xuất biện pháp xử lý các tình huống, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội thành phố. Tổ chức Hội nghị rút kinh nghiệm nhiệm vụ huấn luyện, xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật quý I/2025. Phối hợp với các đơn vị đóng quân trên địa bàn huy động lực lượng, tổ chức luyện tập điều binh tại Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng.

Trong 04 tháng năm 2025, có 3.965 lượt tàu/50.350 lượt thuyền viên đến cảng, hàng hóa thông qua cảng đạt trên 34 triệu tấn (trong tháng 4 năm 2025 có 740 lượt tàu/13.702 lượt thuyền viên, hàng hóa thông qua cảng 9,3 triệu tấn), tình hình an ninh trật tự tại cửa khẩu cảng bảo đảm.

Tiếp tục triển khai các biện pháp, giải pháp phòng ngừa, đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Trong tháng 4/2025 đã phát hiện và xử lý 114 vụ tội phạm về trật tự xã hội (tăng 91 vụ so với tháng trước); 04 vụ việc vi phạm về kinh tế (tăng 03 vụ so với tháng trước); 01 vụ việc vi phạm pháp luật về môi trường (tăng 01 vụ so với tháng trước); 63 vụ tội phạm về ma túy với 150 đối tượng (tăng 44 vụ so với tháng trước). Xảy ra 37 vụ tai nạn giao thông đường bộ với 20 người chết và 21 người bị thương (tăng 12 vụ, tăng 05 người chết, tăng 07 người bị thương so với tháng trước); không xảy ra tai nạn giao thông đường sắt và đường thủy. Xảy ra 26 vụ cháy, không có thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản không xác định (tăng 08 vụ, không tăng/giảm số người chết và bị thương so với tháng trước).

### **Đánh giá chung:**

Tình hình kinh tế - xã hội thành phố 04 tháng đầu năm 2025 tiếp tục ổn định và phát triển. Một số chỉ tiêu kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá với cùng kỳ như: chỉ số sản xuất công nghiệp, thu ngân sách, sản lượng hàng hóa qua cảng, thu hút khách du lịch...

<sup>13</sup> Trong đó, 02 trường hợp tử vong tại Trung Quốc, 01 vụ việc hỗ trợ thuyền viên Hải Phòng gặp nạn tại Malaysia, 05 vụ việc công dân Hải Phòng (15 người) liên quan các đường dây lừa đảo tại Campuchia, 03 vụ việc hỗ trợ hồi hương công dân Hải Phòng nhập cư trái phép Myanmar (30 người), 01 công dân xuất nhập cảnh trái phép Lào bị trục xuất về nước qua cửa khẩu Cha Lo.

<sup>14</sup> Trong đó, 09 trường hợp tử vong, 02 vụ việc vi phạm pháp luật (6 người), 01 trường hợp điều trị y tế tại Bệnh viện Tâm thần

Thực hiện tốt chủ trương của Đảng, Nhà nước về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện tốt “Chủ đề năm 2025” với trọng tâm là mở rộng không gian kinh tế – đô thị, phát huy cơ chế đặc thù, thúc đẩy chuyển đổi xanh và chuyển đổi số, tạo nền tảng vững chắc để tăng tốc trong quý II và hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

Thành phố đã triển khai nhiều chương trình xúc tiến thương mại, kết nối đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh. Cải cách hành chính, chuyển đổi số, triển khai dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt đạt kết quả khả quan. Công tác quản lý đô thị, quy hoạch, đầu tư hạ tầng giao thông, phát triển các khu công nghiệp, cảng biển, sân bay được tập trung đẩy mạnh, tạo tiền đề mở rộng không gian phát triển mới. Lĩnh vực tài nguyên – môi trường, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy tiếp tục được quan tâm.

Hoạt động văn hóa – xã hội sôi nổi, phong phú, gắn với các ngày lễ lớn. Làm tốt công tác chuẩn bị cho Lễ hội Hoa Phượng đỏ năm 2025 chào mừng Ngày Giải phóng Hải Phòng. Công tác an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giải quyết việc làm, giáo dục – đào tạo, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo đạt nhiều kết quả tích cực. Chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng – an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, hoạt động đối ngoại được triển khai đồng bộ, hiệu quả.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại cần tiếp tục khắc phục như: Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu tăng trưởng khá nhưng chưa bám sát kịch bản đã đề ra như thu hút vốn đầu tư nước ngoài, thu hút khách du lịch, chỉ số sản xuất công nghiệp; tiến độ giải phóng mặt bằng và thủ tục về đất đai tại một số dự án vẫn còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ các dự án và tình hình giải ngân vốn đầu tư; số vụ tội phạm về trật tự xã hội, vụ tai nạn giao thông, số người chết và bị thương tăng so với cùng kỳ.

## **II. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 77/NQ-CP của Chính phủ tháng 4/2025**

Thực hiện Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 10/4/2025 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2025 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 77), Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã tập trung chỉ đạo và đạt được một số kết quả bước đầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ như sau:

*(1) Ưu tiên thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng cao gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; chủ động, linh hoạt, phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả với những vấn đề phát sinh, kiên định mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 từ 8% trở lên:*



Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân thành phố đã tập trung cao cho công tác chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giải pháp nhằm kiên định hoàn thành mục tiêu tăng trưởng.

Tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy ban hành: (1) Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 20/3/2025 về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức mục tiêu thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công và tăng trưởng kinh tế thành phố trong năm 2025; (2) Chương trình hành động số 91/CTr-TU ngày 17/4/2025 về việc thực hiện Kết luận số 123-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và Nghị quyết số 192/2025/QH15 của Quốc hội về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên.

Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai xây dựng Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 31/3/2025 để tiếp tục tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đột phá nhằm hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025. Ủy ban nhân dân thành phố đã chủ động bám sát diễn biến tình hình quốc tế, khu vực, đánh giá đầy đủ tác động đối với kinh tế - xã hội nước ta để xây dựng kịch bản ứng phó, phản ứng chính sách kịp thời, phù hợp, không để bị động, bất ngờ. Trước chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố đã có Báo cáo số 15-BC/ĐU ngày 09/4/2025 về tình hình (giải pháp) liên quan đến việc Chính phủ Mỹ tăng thuế đối ứng với Việt Nam trên địa bàn thành phố, tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố họp, chỉ đạo các giải pháp nhằm thích ứng với các diễn biến phức tạp của tình hình thế giới.

Để giúp các doanh nghiệp kịp thời ứng phó với chính sách trên, vào ngày 11/4/2025, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng đã tổ chức Hội nghị gặp gỡ các doanh nghiệp trao đổi về Chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ, nhằm lắng nghe ý kiến và nắm bắt thông tin từ các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Tại hội nghị, doanh nghiệp được trực tiếp trao đổi, phản ánh vướng mắc và kiến nghị những vấn đề phát sinh trong quá trình thực thi chính sách, nhất là trong bối cảnh kinh tế quốc tế có nhiều biến động, ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu, đầu tư và thương mại.

*(2) Khẩn trương hoàn thiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, đẩy mạnh sắp xếp, tinh gọn bộ máy hành chính gắn với hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; chuẩn bị kỹ lưỡng các nội dung trình Hội nghị Trung ương 11 khóa XIII và Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV:*

Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo rà soát, nghiên cứu hoàn thiện các đề án về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã theo đúng chỉ đạo của Trung

ương, đảm bảo hoàn thành trong thời hạn quy định. Ủy ban nhân dân thành phố chủ động rà soát, nghiên cứu điều chỉnh các quy định về tổ chức chính quyền địa phương, cán bộ, công chức, thanh tra, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngân sách nhà nước, đầu tư công, xây dựng, đất đai, quy hoạch, kế hoạch... theo mô hình không tổ chức cấp huyện để thực hiện ngay sau khi được cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua việc tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, bảo đảm hoàn thành chậm nhất ngày 30 tháng 6 năm 2025.

Thành phố Hải Phòng cũng đã tích cực phối hợp với tỉnh Hải Dương để nghiên cứu các nội dung có liên quan, đảm bảo bộ máy hành chính mới sau khi hợp nhất đi vào hoạt động ngay, hiệu quả, ổn định. Ngày 18/4/2025, tại thành phố Hải Phòng diễn ra Hội nghị giữa Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương nhằm phối hợp xây dựng và triển khai Đề án hợp nhất hai địa phương.

*(3) Tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công, triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại, lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt và thu hút sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội:*

Thành phố tiếp tục chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Trung ương và Thành ủy. Tính đến hết ngày 20/4/2025, thành phố giải ngân được 3.519 tỷ đồng, bằng 14% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và thành phố giao (25.440,605 tỷ đồng).

Tiếp tục đẩy mạnh Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó đẩy nhanh tiến độ hoàn thành xây dựng các xã nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện năm 2023, năm 2024. Ban hành Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 15/4/2025 về tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 – 2025.

*(4) Phát triển mạnh mẽ các ngành kinh tế mũi nhọn, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng; thúc đẩy sản xuất nông nghiệp bền vững, chất lượng cao; bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, an ninh lương thực quốc gia:*

Phối hợp thúc đẩy ngành đóng tàu, đào tạo nhân lực công nghiệp hỗ trợ; tháo gỡ khó khăn cho các dự án sản xuất công nghiệp; đảm bảo cung ứng điện, xây dựng phương án dự phòng thiếu nguồn. Tổ chức Lễ ký kết Chương trình phối hợp hoạt động giữa Sở Công Thương và Trường Đại học Hàng hải Việt Nam giai đoạn 2025-2030, trong đó tập trung vào các nội dung: triển khai Đề án Khôi phục và phát triển ngành đóng tàu của thành phố; đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của các ngành sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ; phát triển hoạt động logistics... Triển khai xây dựng đề cương và dự toán Đề án Khôi phục và phát triển ngành đóng tàu của thành phố.

Chỉ đạo sản xuất vụ Xuân ổn định, kiểm soát dịch bệnh gia súc, gia cầm. Phát triển thủy sản bền vững, quản lý khai thác IUU hiệu quả (đánh dấu tàu cá, giám sát sản lượng). Tăng cường quản lý chất lượng nông sản, an toàn thực phẩm, phát triển OCOP, kinh tế hợp tác. Thực hiện các công điện chỉ đạo về cân đối lúa gạo, phòng chống dịch bệnh.

*(5) Mở rộng, đa dạng hóa thị trường, mặt hàng xuất khẩu và chuỗi cung ứng; khai thác tối đa thị trường trong nước, thúc đẩy du lịch; tăng cường phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xuất xứ hàng hóa:*

Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 4 tháng tăng 32,6% so với cùng kỳ. Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài thành phố; đẩy mạnh thương mại điện tử, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại qua các hoạt động thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm thương mại tại các tỉnh: Tây Ninh, Thái Nguyên, Quảng Ninh, Tuyên Quang; các Hội chợ, hội nghị, triển lãm, đoàn xúc tiến thương mại quốc tế tại Nhật Bản, Tunisia, Brasil, Hoa Kỳ và Mexico, ... Tổ chức Đoàn tham gia nghiên cứu, phát triển thị trường tại thành phố Cần Thơ; Hỗ trợ, kết nối tiêu thụ sản phẩm cam sành Vĩnh Long; sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của các tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Bình Phước, tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Kiên Giang.

Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi, đẩy mạnh công tác kiểm tra, xác minh, hậu kiểm theo quy định, tính đến 25/4/2025, cấp 23.748 C/O đi thị trường các nước tương ứng với 15 loại mẫu C/O, tăng 14,32% về số lượng mẫu C/O và tăng 23,44% về trị giá xuất khẩu so với cùng kỳ.

Lượng khách du lịch tháng 4 tăng 10,14% so với cùng kỳ. Hoạt động du lịch khởi sắc, đặc biệt dịp lễ hội Hoa Phượng Đỏ và kỷ niệm 70 năm Giải phóng Hải Phòng đang được đẩy mạnh chuẩn bị.

Tăng cường quản lý thuế chống thất thu, đặc biệt trên các sàn thương mại điện tử. Đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại tại khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng.

*(6) Tập trung phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, các ngành, lĩnh vực mới nổi, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia toàn diện; cải cách hành chính mạnh mẽ, thực chất hơn, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế:*

Tích cực triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thẩm định công nghệ dự án đầu tư, vận hành sàn giao dịch công nghệ, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính hoạt động hiệu quả, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 89,48%, giao dịch thanh toán trực tuyến tăng mạnh. Triển khai các dự án hạ tầng CNTT, Chính quyền số, xây dựng bộ chỉ số DTI.

Cải cách hành chính, môi trường kinh doanh: Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện các chỉ số PAR Index, PCI, SIPAS, PAPI. Thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố. Tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động xuất nhập khẩu.

*(7) Thực hiện hiệu quả, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân và chất lượng nguồn nhân lực:*

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Tuy nhiên, tình hình tội phạm, tai nạn giao thông và cháy nổ có chiều hướng gia tăng, thành phố đã và đang chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường công tác phòng ngừa, kiểm tra, xử lý vi phạm.

*(8) Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; triển khai thực chất, hiệu quả các hoạt động đối ngoại; chuẩn bị tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước:*

Hải Phòng tích cực tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, gặp gỡ doanh nghiệp quốc tế, hợp tác hữu nghị với các địa phương nước ngoài, chuẩn bị cho các sự kiện lớn như Hội nghị Bộ trưởng UNCTAD 16, Lễ hội Hoa Phượng Đỏ và đón các đoàn ngoại giao, kiều bào về dự lễ kỷ niệm 70 năm Giải phóng thành phố.

*(9) Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là truyền thông chính sách, truyền cảm hứng, tạo động lực, niềm tin, đồng thuận xã hội và khí thế mới cho phát triển:*

Triển khai các kế hoạch tuyên truyền về phổ biến giáo dục pháp luật, cải cách hành chính. Truyền thông về giá trị di sản Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà. Hỗ trợ, định hướng thông tin cho báo chí nước ngoài. Nâng cao chất lượng thông tin đối ngoại.

### **III. Một số công việc trọng tâm trong tháng 5 và các tháng tiếp theo**

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở, ngành, địa phương, đơn vị đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong các Nghị quyết của Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

#### **1. Nhiệm vụ chung**

- Tập trung thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và biên chế của hệ thống chính trị thành phố theo chỉ đạo của Trung ương và thành phố.

- Tiếp tục triển khai thực hiện: (i) Kết luận số 96-KL/TW ngày 30 tháng 09 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 96-KL/TW; (ii) Chương trình hành động số 84-CTr/TU ngày 17/01/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Kết luận số 96-KL/TW ngày 30/9/2024 của Bộ Chính trị và Thông báo số 110-TB/VPTW, ngày 20/11/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong chuyến thăm và làm việc với Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng; (iii) Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia,...

- Tập trung hoàn thiện Hồ sơ và phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương để trình Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV.

- Khẩn trương triển khai các nhiệm vụ đã được đề ra tại Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về dự toán ngân sách năm 2025, về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, phân đấu hoàn thành kế hoạch; Chương trình công tác năm 2025 của thành phố. Chủ động, tích cực chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp để thực hiện hiệu quả Chủ đề năm 2025 của thành phố “Mở rộng không gian kinh tế, đô thị; phát huy cơ chế, chính sách đặc thù; tăng cường chuyển đổi xanh, chuyển đổi số”.

- Các chủ đầu tư tập trung triển khai giải ngân ngay kế hoạch đầu tư công năm 2025 đã được phân bổ; nghiêm túc, khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ về giải ngân vốn đầu tư công mà Trung ương, thành phố đã chỉ đạo.

- Tích cực triển khai quyết liệt đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng giao thông, công nghiệp, du lịch trọng điểm đặc biệt là các dự án đầu tư về cảng biển, cảng hàng không, khu, cụm công nghiệp, các dự án du lịch tại Đồ Sơn, Cát Bà, các khu đô thị, nhà ở xã hội, trung tâm thương mại. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua; chuẩn bị các hồ sơ Đề án, Báo cáo trình tại các Kỳ họp của Hội đồng nhân dân thành phố trong năm 2025.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức thành công các sự kiện lớn của thành phố, đặc biệt là Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2025 và Kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng.

## **2. Một số nhiệm vụ cụ thể đối với từng Sở, ngành, địa phương**

### *2.1. Sở Tài chính*

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư giải ngân số vốn đầu tư công đã được phân bổ trong năm 2025.

- Bám sát tiến độ xây dựng Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng, hoàn thiện trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9.

- Đẩy mạnh công tác thu ngân sách nhà nước, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, ghi thu tiền sử dụng đất.

- Tham mưu kịp thời cho thành phố các phương án tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư ngoài ngân sách.

- Tham mưu, đề xuất, điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, đảm bảo hoàn thành dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; chi đúng, chi đủ, tránh tình trạng thất thoát.

### *2.2. Chi cục Thuế khu vực III*

- Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý thu, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế. Chú trọng quản lý thuế, chống thất thu ngân sách đối với hộ, cá nhân kinh doanh, đặc biệt là các hộ kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh online trên nền tảng số, đối tượng kinh doanh không có địa điểm cố định, kinh doanh xuyên tỉnh/thành, xuyên biên giới.

- Rà soát các nguồn thu, sắc thuế, mở rộng cơ sở thu, phấn đấu thu ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền tới các doanh nghiệp và Hộ kinh doanh cá nhân theo chỉ đạo của Bộ Tài chính. Đẩy mạnh công tác quản lý sử dụng hóa đơn, kịp thời xử phạt nghiêm đối với các doanh nghiệp sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

### *2.3. Chi cục Hải quan khu vực III*

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn thành phố.

### *2.4. Sở Công Thương*

- Bám sát kịch bản tăng trưởng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP). Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thành lập các Cụm công nghiệp Tiên Cường III, Quyết Tiên, Kiên Bái - Cao Nhân, Nam Am. Hỗ trợ, đôn đốc các chủ đầu tư

đã có quyết định thành lập đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng CCN, đưa vào hoạt động: Tiên Cường II, Đại Thắng, Giang Biên,... Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định về Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Đảm bảo cung ứng điện cho các hoạt động kinh tế xã hội của thành phố. Triển khai thực hiện Phương án cung ứng điện năm 2025 trên địa bàn thành phố khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn điện sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn thành phố. Tổ chức Hội thảo Công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, liên kết sản xuất, kết nối cung cầu với các tỉnh, thành phố trong cả nước. Phát triển thương mại điện tử, đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử xuyên biên giới.

- Triển khai Kế hoạch Hội nhập quốc tế năm 2025. Năm bắt tình hình doanh nghiệp, tập trung vào các doanh nghiệp có quy mô lớn, giá trị kim ngạch xuất khẩu cao, chú trọng nắm bắt doanh nghiệp bị ảnh hưởng từ việc Mỹ đang áp thuế cao lên hàng hóa Việt Nam. Tăng cường công tác tham vấn, hướng dẫn doanh nghiệp trong hoạt động cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi, chú trọng công tác kiểm tra, xác minh, hậu kiểm theo quy định.

- Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các đối tượng vận chuyển, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, gian lận thương mại

### 2.5. Sở Xây dựng

- Tập trung thực hiện Chủ đề năm 2025 của thành phố và Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 theo Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 16/6/2023. Tiếp tục đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hoá đô thị, nâng cấp đô thị trung tâm và xây dựng các công viên cây xanh, vườn hoa, kè các tuyến sông trong đô thị. Phối hợp triển khai, lập, điều chỉnh các quy hoạch ngành quốc gia về giao thông.

- Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch, đô thị, giao thông trong tình hình mới. Tháo gỡ vướng mắc về quy hoạch xây dựng, tạo không gian mới để thu hút đầu tư.

- Thực hiện tốt các Nghị quyết về phát triển nhà ở xã hội. Rà soát quy hoạch, xây dựng các khu tái định cư phục vụ triển khai các dự án hạ tầng, phát triển đô thị. Bố trí, sắp xếp các hộ dân về các chung cư mới được xây dựng của thành phố.

- Triển khai Chương trình phát triển đô thị thành phố Hải Phòng định hướng đến năm 2040, tầm nhìn đến 2050.

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, như: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, quản lý hoạt động xây dựng; Tổ chức, quản lý vận hành lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị, giao thông đáp ứng tốt nhu cầu của người dân. Nghiên cứu, triển khai khắc phục, xử lý tình trạng ngập lụt, điểm đen về an toàn giao thông trên địa bàn thành phố; Công tác quản lý vận tải, phương tiện và người lái; Công tác quản lý đường thủy nội địa; Đẩy nhanh tiến độ thẩm định, thực hiện các dự án trọng tâm, trọng điểm của thành phố.

- Chú trọng công tác chuyển đổi số ngành xây dựng. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính phần đầu xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp.

- Thực hiện nghiêm quy định trong công tác quản lý xây dựng, trật tự an toàn giao thông; phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm; triển khai Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025. Định kỳ thực hiện tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

#### *2.6. Sở Nông nghiệp và Môi trường*

- Tổng hợp danh mục dự án thu hồi đất, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ trình Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố. Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng tiến độ theo Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành thành phố rà soát, xử lý các dự án đầu tư chậm triển khai; chậm đưa đất vào sử dụng; vi phạm về đầu tư, đất đai; rà soát, xử lý quỹ đất có nguồn gốc nông, lâm trường; rà soát phương án sử dụng đất đối với các doanh nghiệp đã cổ phần hoá trên địa bàn thành phố. Triển khai xây dựng kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Triển khai Kế hoạch kiểm tra định kỳ việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư; không cho phép đầu tư vào các loại hình sản xuất, sử dụng công nghệ sản xuất lạc hậu có nguy cơ cao gây ô nhiễm. Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình quan trắc theo kế hoạch trên địa bàn thành phố theo Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường đã được phê duyệt.

- Tiếp tục triển khai nhiệm vụ, giải pháp tổng thể thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2050. Xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố. Xây dựng quy



trình kỹ thuật, định mức, đơn giá và định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, biển và hải đảo năm 2025 trên địa bàn thành phố. Tăng cường kiểm tra, rà soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường vùng biển và ven biển. Nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch thực hiện COP 29.

- Thực hiện Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 14/4/2025 triển khai thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản trên địa bàn thành phố. Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc các doanh nghiệp khắc phục các tồn tại, vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản; đôn đốc doanh nghiệp hoàn thiện thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.

- Tập trung triển khai đảm bảo nội dung và tiến độ Đề án xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng. Thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đo đạc và bản đồ của các tổ chức được cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo tình hình sản xuất vụ Xuân năm 2025, bám sát đồng ruộng, chủ động điều tra phát hiện dự tính dự báo sinh vật gây hại trên cây lúa và rau màu vụ Xuân 2025; phối hợp các địa phương chỉ đạo hướng dẫn thực hiện tái cơ cấu sản xuất chăn nuôi, thả con giống thủy sản sản ra vùng nước tự nhiên năm 2025; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi để bảo vệ sản xuất an toàn, hiệu quả.

- Tiếp tục tham mưu lập hồ sơ xây dựng các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; triển khai thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, thủy sản, kinh tế nông thôn và môi trường theo nội dung tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành.

- Tham mưu hoàn thiện Đề án thực hiện xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Tham mưu hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đối với 02 huyện Vĩnh Bảo, Kiến Thụy và hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới đối với huyện Bạch Long Vĩ (sau khi có ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định Trung ương). Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các địa phương hoàn thành công trình tại 35 xã thực hiện năm 2023 và thực hiện các công trình tại 45 xã thực hiện từ năm 2024.

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết tổ chức tổng kết Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Phong trào thi đua “Vì người nghèo - không để ai ở lại phía sau” giai đoạn 2021-2025, sau khi có ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố. Tổng hợp, đề xuất khen thưởng Phong trào thi đua “Vì người nghèo - không để ai ở lại phía sau” giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn thành phố; khai thác, sử dụng có hiệu quả Hệ thống giám sát hành trình tàu cá, quản lý chặt chẽ tàu cá hoạt động trên biển; giám sát sản lượng thủy sản bốc dỡ qua cảng theo quy định; tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong điều tra, xử lý dữ liệu tàu cá qua VMS, xử phạt nghiêm các tàu cá có hành vi vi phạm khai thác IUU.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động trong lĩnh vực phát triển nông thôn và thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP, phát triển kinh tế hợp tác và ngành nghề nông thôn. Nghiên cứu, bổ sung nhiệm vụ xây dựng mô hình thí điểm Hợp tác xã nông nghiệp hiệu quả, bền vững trong cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trong Đề án nhiệm vụ, giải pháp tổng thể thay đổi mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa quy mô lớn.

- Tham mưu thực hiện quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố theo quy định. Tiếp tục thực hiện thẩm định đánh giá xếp loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn thành phố; rà soát cơ sở, chuẩn bị thực hiện kiểm tra liên ngành đợt Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đê điều, thủy lợi, tài nguyên nước và nước sạch nông thôn, trong đó: Tổ chức đánh giá hiện trạng công trình đê điều, thủy lợi trước mùa lũ bão; xây dựng phương án bảo vệ trọng điểm đê điều xung yếu cấp thành phố; phương án phòng, chống úng, lụt bão đảm bảo an toàn công trình mùa mưa bão năm 2025; xây dựng các văn bản chỉ đạo về quản lý khai thác công trình thủy lợi kịp thời phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, dân sinh, kinh tế; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi trên địa bàn thành phố.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Công điện số 02/CĐ-CT ngày 14/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn thành phố; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm Luật Lâm nghiệp.

### 2.7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan, văn hóa, văn nghệ, trưng bày, triển lãm, chiếu phim, thể dục thể thao chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng 5 và thời gian tiếp theo, trong đó đặc biệt tập trung cao cho sự kiện Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2025.

- Tiếp tục chỉ đạo toàn Ngành tổ chức triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, tập trung triển khai các nhiệm vụ

giao ngành thực hiện trong Chương trình công tác năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố; các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố về chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2025; Chương trình hành động thực hiện chủ đề năm 2025 của thành phố và Chương trình công tác năm 2025 của Ngành.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về công trợ kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023 - 2027 và Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về công trợ kinh phí trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa xếp hạng cấp thành phố giai đoạn 2018 - 2025, phân kỳ năm 2025.

- Tiếp tục các nhiệm vụ triển khai các Đề án Nghệ thuật đường phố; Đề án tổ chức các hoạt động nghệ thuật trên địa bàn thành phố; các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật vào các ngày cuối tuần tại Nhà Kèn vườn hoa Nguyễn Du, thành phố Hải Phòng; các chương trình theo Kế hoạch Sáng đèn Nhà hát thành phố; Các chương trình văn hoá, nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ Chính trị trên địa bàn thành phố, biểu diễn phục vụ nhân dân thành phố, công nhân lao động tại các khu công nghiệp.

- Tập trung tập luyện, chuẩn bị lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao tham gia thi đấu giành thành tích tốt nhất tại các giải quốc gia, quốc tế theo kế hoạch thi đấu thể thao của Cục Thể dục thể thao trong năm 2025. Đồng thời đăng cai tổ chức các giải thi đấu thể thao quốc tế, quốc gia năm 2025 tại thành phố Hải Phòng theo nội dung lịch thi đấu thể thao của Cục Thể dục thể thao ban hành và theo ý kiến chỉ đạo của Thành phố. Tiếp tục xây dựng các Đề án mang tính định hướng phát triển Thể dục thể thao của thành phố.

- Tổ chức Giải Cờ vua thiếu niên, nhi đồng thành phố; Giải Thể thao Người khuyết tật Hải Phòng; Lễ phát động toàn dân tập luyện môn Bơi, phòng, chống đuối nước; Giải Bóng đá Hoa Phượng - Cúp Báo Hải Phòng năm 2025.

- Thường trực tổ chức Chương trình nghệ thuật và các hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao hưởng ứng Lễ Kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2025.

### *2.8. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng*

- Tập trung cao cho công tác xúc tiến đầu tư đối với các thị trường tiềm năng của thành phố. Chủ trì nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư, thương mại bên lề Kỳ họp lần thứ ba của Hội đồng Tư vấn Kinh doanh APEC (ABAC 3).

- Lập Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng trong năm 2025. Hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải.

- Đẩy nhanh tiến độ để sớm triển khai đầu tư cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp đã được thành lập: Xuân Cầu, Nam Tràng Cát, Tràng Duệ 3, Nomura - Hải Phòng (giai đoạn 2), Vinh Quang (giai đoạn 1). Tiếp tục thành lập thêm các khu công nghiệp mới; hoàn thành theo tiến độ các công trình trọng điểm.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan rà soát, chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án sản xuất công nghiệp, nâng cao chỉ tiêu về chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2025.

- Xây dựng, hoàn thiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách hỗ trợ người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố.

### 2.9. Sở Y tế

- Tiếp tục tham mưu các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm phù hợp với tình hình dịch bệnh các bệnh lưu hành và bệnh truyền nhiễm mới nổi, công tác chuyên môn trong lĩnh vực Y tế dự phòng.

- Triển khai các công tác đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ tổ chức Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2025 và các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng 5 năm 2025, kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng (13/5/1955 – 13/5/2025).

- Tổ chức Hội nghị Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025; Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025; Triển khai kế hoạch kiểm tra chuyên ngành an toàn thực phẩm năm 2025.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm thuốc đấu thầu tập trung cấp địa phương năm 2025-2026.

- Phối hợp kiểm tra khám sức khỏe định kỳ cho Người cao tuổi theo Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND tại các địa phương, đơn vị theo kế hoạch.

- Triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông giáo dục về dân số năm 2025; Hướng dẫn triển khai Kế hoạch Tháng hành động vì trẻ em năm 2025.

- Tham mưu ban hành văn bản sửa đổi Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 về hướng dẫn việc phối hợp tập trung người lang thang trên địa bàn thành phố.

### 2.10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 11/3/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng (13/5/1955 - 13/5/2025); Kế hoạch số 295-KH/UBND ngày 27/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các hoạt động hưởng ứng, chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng (13/5/1955 - 13/5/2025) và Lễ hội Hoa Phượng đỏ - Hải Phòng 2025.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố phân công triển khai sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng dạy và học, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; hướng dẫn các nhà trường tổ chức tổng kết năm học 2024-2025, ôn tập hiệu quả cho kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2025, tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026.

- Tập huấn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia tham gia thi Olympic quốc tế năm 2025, thi khoa học kỹ thuật quốc tế.

- Tổ chức các Hội nghị Tập huấn công tác tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 và Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm và tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm học thêm tại các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức Hội nghị Quán triệt, tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 13/5/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Đề án “Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, đề xuất, trình UBND thành phố Kế hoạch tổ chức Hội thi thiết bị đào tạo tự làm thành phố năm 2025.

- Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2025, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sáp nhập Trung tâm Giáo dục kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp và Bồi dưỡng nhà giáo và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên quận, huyện và thành phố Thủy Nguyên vào Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hải Phòng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ trì thực hiện việc giải thể 02 Trung tâm: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Hỗ trợ nông dân thành phố, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Hỗ trợ phát triển Phụ nữ thành phố; phối hợp xây dựng, hoàn thiện Đề án sáp nhập Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật và Du lịch vào Trường Cao đẳng Kinh tế Hải Phòng và đổi tên thành Trường Cao đẳng Kinh tế và Văn hóa Hải Phòng.

### 2.11. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tiếp tục tham mưu cho Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Tiếp tục chủ động nghiên cứu, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được Ủy ban nhân dân thành phố giao và các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Sở.

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của thành phố. Tập trung tham mưu ký hợp đồng triển khai các gói thầu thuộc Dự án Triển khai thực hiện dự án “Triển khai nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2022 - 2025”; Tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định, thẩm định Kế hoạch “Thuê hạ tầng CNTT triển khai dự án thực hiện một số nội dung để xây dựng Chính quyền số thành phố Hải Phòng”; Tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch điều chỉnh Kế hoạch 31/KH-UBND ngày 18/2/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2025.

- Tiếp tục phát triển hạ tầng viễn thông gắn với công tác quản lý viễn thông và tần số vô tuyến điện trên địa bàn thành phố.

- Hoàn thiện xây dựng bộ chỉ số DTI của thành phố, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành; xây dựng kế hoạch nâng cao chỉ số DTI của thành phố.

- Tham mưu triển khai kiện toàn Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

### 2.12. Sở Tư pháp

- Tham mưu tổ chức triển khai thi hành Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

- Tiếp tục tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố và tư vấn, hướng dẫn các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp trong việc áp dụng pháp luật; kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Đoàn Luật sư thành phố tổ chức Đại hội luật sư nhiệm kỳ 2024-2029.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu thông tin công chứng đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Phối hợp rà soát đổi chiếu dữ liệu đã số hóa theo hướng dẫn của Cục Hành chính tư pháp - Bộ Tư pháp và Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội (C06) - Bộ Công an.

### 2.13. Sở Nội vụ

- Tập trung thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính của thành phố Hải Phòng theo Kết luận số 127-KL/TW về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Thẩm định hồ sơ hưởng chính

sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức không đủ tuổi tái cử và do sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính theo các Nghị định của Chính phủ. Tiếp tục triển khai xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn thành phố năm 2026; tham mưu triển khai các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hải Phòng và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023-2025.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Kế hoạch sơ kết công tác cải cách hành chính (CCHC) của thành phố giai đoạn 2021-2025, xây dựng Kế hoạch CCHC giai đoạn 2026 - 2030. Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành: Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2025; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của thành phố năm 2025; Kế hoạch thực hiện công tác Bình đẳng giới và Chương trình công tác của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ thành phố năm 2025. Triển khai xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Tiếp tục, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy theo Thông báo số 2555-TB/TU ngày 06/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy. Tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định các cơ quan chuyên môn tỉnh, thành phố, huyện. Tiếp tục thẩm định hồ sơ sắp xếp cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc các sở, ngành; hồ sơ kiện toàn toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị theo quy định; trình UBND thành phố xem xét, quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố. Tiếp tục triển khai xây dựng các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về quyết định biên chế, số người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị và hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thành phố Hải Phòng năm 2026. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế tham mưu thành lập Hiệp hội doanh nghiệp thành phố.

- Tiếp tục thẩm định hồ sơ hưởng chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP đối với các đối tượng sau: Công chức, viên chức, người lao động khối sở, ngành. Hoàn thành tổ chức kỳ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng II lên hạng I; Tiếp tục rà soát, tổng hợp và triển khai quy trình thực hiện xét thăng hạng CDNN viên chức từ hạng III lên hạng II đối với các ngành: giáo viên mầm non, phổ thông công lập, hành chính. Thẩm định, cho ý kiến về đề án, cơ cấu, chỉ tiêu thăng hạng CDNN viên chức các chuyên ngành từ hạng V lên hạng IV, hạng IV lên hạng III theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tham mưu UBND thành phố thực hiện quy trình triển khai nhiệm vụ xét nâng ngạch công chức.

- Kiện toàn lại Ban Chỉ đạo Giải quyết Đình công, Hội đồng Trọng tài lao động và Hòa giải viên lao động, Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động. Tiếp tục tham mưu triển khai Đề án Quan hệ lao động và kế hoạch phát triển đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội giai đoạn 2021-2025. Năm tình hình Hoà giải viên lao động thành phố năm 2025, rà soát đội ngũ hoà giải viên lao động.

- Tiếp tục thực hiện xác nhận, công nhận người có công với cách mạng theo quy định; Tiếp tục tham mưu tổ chức hoạt động tặng quà của thành phố nhân kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng.

#### 2.14. Sở Ngoại vụ

- Nâng cao chất lượng các chương trình làm việc với các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại Hải Phòng và các đoàn công tác của thành phố đi công tác nước ngoài. Đăng cai tổ chức các hoạt động, sự kiện đối ngoại lớn mang tính khu vực và quốc tế tại thành phố Hải Phòng.

- Tăng cường kết nối với các doanh nghiệp, tổ chức/hiệp hội kinh tế/các đại sứ quán trong và ngoài nước; tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, chú trọng các đối tác lớn, có tiềm lực kinh tế, tài chính, hướng vào các ngành kinh tế chủ lực và các lĩnh vực mới đóng góp vào chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế của thành phố một cách bền vững. Mở rộng, khai thác các quan hệ hợp tác mới tập trung thu hút vốn FDI vào các trụ cột phát triển kinh tế của thành phố “công nghiệp - công nghệ cao, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại”, và các mô hình kinh tế mới như kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn. Tăng cường kết nối, trao đổi với các cơ quan của Bộ Ngoại giao trong và ngoài nước giúp hỗ trợ các doanh nghiệp và địa phương quảng bá, tiếp cận, xúc tiến, và nắm bắt các cơ hội hợp tác với các đối tác mới có tiềm năng và theo định hướng phát triển của thành phố.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình tăng cường hợp tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030, tiếp cận đa dạng các nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài, duy trì giá trị thu hút từ 4-5 triệu đô la Mỹ/năm.

- Tiếp tục tổ chức đa dạng các sự kiện ngoại giao văn hóa cụ thể hóa Kế hoạch thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hóa thành phố Hải Phòng đến năm 2030 và Đề án Liên kết với các đối tác quốc tế để tổ chức các chương trình, hoạt động ngoại giao văn hóa của thành phố giai đoạn 2024 - 2025. Tổ chức các hoạt động bên lề kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng đỏ năm 2025.

- Nâng cao chất lượng nội dung, hình thức, mở rộng đối tượng tiếp cận thông tin đối ngoại. Đổi mới phương thức tiếp cận, định hướng thông tin cho các đoàn báo chí nước ngoài. Nghiên cứu các hoạt động hợp tác đối với các hãng truyền thông trên thế giới.



- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 105/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021 - 2026. củng cố, mở rộng mạng lưới trong cộng đồng người Hải Phòng ở nước ngoài, hỗ trợ, tư vấn pháp lý cho kiều bào, tạo điều kiện cho kiều bào gửi kiều hối về phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền pháp luật cho thân nhân kiều bào hàng năm. Hỗ trợ kiều bào tổ chức và tham dự các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng.

- Phối hợp giải quyết, xử lý kịp thời các vụ việc lãnh sự, bảo hộ công dân không để xảy ra các điểm nóng, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và trật tự xã hội tại thành phố.

### *2.15. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố*

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc. Nắm tình hình chính trị nội bộ, rà soát nhân sự liên quan đến Đại hội Đảng các cấp. Quản lý chặt chẽ các đối tượng trọng điểm, đối tượng quản lý nghiệp vụ hoạt động trên không gian mạng. Tăng cường quản lý người nước ngoài, nhập cảnh, lưu trú, sử dụng công nghệ cao thực hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng. Tăng cường tuần tra, chốt điểm, mật phục, kiểm tra hành chính, thực hiện phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm trên địa bàn.

- Bảo đảm công tác hậu cần cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên và đột xuất. Bảo đảm an toàn trong quản lý, sử dụng vũ khí trang bị kỹ thuật và an toàn trong tham gia giao thông.

- Bảo đảm an ninh trật tự khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng. Tăng cường công tác quản lý cửa khẩu, kiểm soát xuất, nhập cảnh. Đấu tranh, xử lý có hiệu quả đối với tàu thuyền nước ngoài vi phạm chủ quyền; tội phạm ma túy, buôn lậu, gian lận thương mại, khai thác, vận chuyển cát trái phép; vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thủy sản.... Thực hiện Kế hoạch cao điểm chống khai thác IUU. Tham mưu cho Thành phố tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 và sơ kết 03 năm thực hiện Nghị định số 106/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ. Tham mưu cho chính quyền địa phương xử lý hiệu quả tình hình thực trạng nuôi hàu tự phát trên khu vực biên giới biển Hải Phòng.

### *2.16. Thanh tra thành phố*

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thành phố điều chỉnh Kế hoạch thanh tra năm 2025 sau khi sát nhập các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định, quy trình và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, tiếp tục thực hiện việc đề xuất phương án giải quyết đối với 07 vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019, Kế hoạch số 1910/KH-TTCP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai, thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực; Các vụ việc được Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố giao; Tăng cường công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; Triển khai chấm bộ chỉ số phòng chống tham nhũng năm 2024 và thực hiện nhiệm vụ Ban chỉ đạo thành phố về phòng, chống lãng phí giao.

- Cập nhật thông tin, hồ sơ trên phần mềm Cơ sở dữ liệu về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục tổng hợp, xử lý các đơn thư kiến nghị, phản ánh của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực qua đường dây nóng của Thanh tra thành phố.

### *2.17. Ủy ban nhân dân các địa phương*

- Chủ động triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại năm 2025 của thành phố

- Rà soát, xử lý các vi phạm pháp luật đất đai, xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp và đất hành lang giao thông, đặc biệt là trên các khu vực chuẩn bị thực hiện các dự án đầu tư xây dựng. Tích cực vận động, tuyên truyền giải thích cho các hộ dân hiểu, chấp hành các quy định của Nhà nước về bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất thực hiện công trình, dự án; tuyệt đối không cản trở thi công, gây mất trật tự an ninh khu vực.

- Tập trung tối đa nguồn lực cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bàn giao quỹ đất để triển khai các dự án, đặc biệt các dự án trọng điểm của thành phố, các dự án xây dựng khu, cụm công nghiệp, các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Báo cáo khó khăn, vướng mắc bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân thành phố để kịp thời tháo gỡ, đảm bảo đáp ứng tiến độ bàn giao mặt bằng cho các nhiệm vụ, dự án trên địa bàn.

- Đẩy mạnh xây dựng xã nông thôn mới; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xã nông thôn mới kiểu mẫu; tăng tốc tiến độ quyết toán các dự án xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021-2023.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng trong tháng 4 và 04 tháng đầu năm 2025; nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 và các tháng tiếp theo trong năm 2025. /..w/

**Nơi nhận:**

- VPCP, VPQH; Bộ Tài chính;
- TTTU, TTHĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND cấp huyện;
- Các Ban của Đảng, các đoàn thể;
- Các Ban của HĐND TP, VPĐDBQH&HĐND TP;
- CVP; các Phó CVP UBND TP;
- Các phòng CV;
- Phòng HCQT, Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tùng**

**PHỤ LỤC I**  
**MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 4 NĂM 2025**  
*(Kèm theo Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 09/5/2025*  
*của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Kịch bản tăng trưởng tháng 4/2025	U' TH tháng 4/2025	U' TH tháng 4/2025 so với cùng kỳ (%)	U' TH tháng 4/2025 so với KH 2025	U' TH tháng 4/2025 so với kịch bản tăng trưởng
1	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	17	17		15,82		Không đạt
2	Tổng thu ngân sách trên địa bàn, trong đó:	Tỷ đồng	118.079	11.934,2	10.042	37,4	8,5	Không đạt
	- Thu nội địa	Tỷ đồng	51.000		4.301	44,3	8,43	
	- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	62.700		5.741	32,6	9,15	
3	Sản lượng hàng hóa qua Cảng	Triệu tấn	212	14,16	14,326	111,5	6,75	Đạt
4	Số lượt khách du lịch đến Hải Phòng	1.000 lượt	> 10.000	800	752,21	110,14	1,1	Không đạt
5	Thu hút vốn đầu tư nước ngoài	Triệu USD	4.500	303	107,08		10,64	Không đạt

**PHỤ LỤC II**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THÁNG 4 NĂM 2025**  
*(Kèm theo Báo cáo số 154 /BC-UBND ngày 09 / 5 /2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán TW giao	Dự toán HĐND TP giao	Chỉ tiêu phân đầu	Lũy kế 3 tháng	Thực hiện tháng 4	Lũy kế 4 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với			
								Dự toán TW	Dự toán HĐND	Chỉ tiêu phân đầu	Cùng kỳ 2024
	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (A+B)</b>	117.263.596	118.079.279	129.519.279	47.883.234	12.972.726	60.855.960	51,9	51,5	47,0	144,3
A	<b>THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐỊA PHƯƠNG (I+...+IV)</b>	54.563.596	55.379.279	59.379.279	29.140.273	5.558.913	34.699.186	63,6	62,7	58,4	146,4
I	<b>THU NỘI ĐỊA</b>	<u>51.000.000</u>	<u>51.000.000</u>	<u>55.000.000</u>	<u>28.547.213</u>	<u>5.557.707</u>	<u>34.104.920</u>	<u>66,9</u>	<u>66,9</u>	<u>62,0</u>	<u>149,9</u>
	<i>Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, xổ số</i>	32.900.000	32.900.000	35.766.130	14.146.203	3.888.637	18.034.840	54,8	54,8	50,4	144,7
	<i>Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, thuê đất</i>	30.500.000	30.500.000	33.248.061	13.990.405	3.865.604	17.856.009	58,5	58,5	53,7	159,6
1	<b>Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước</b>	2.360.000	2.360.000	2.450.102	669.306	223.611	892.917	37,8	37,8	36,4	97,1
1.1	<i>Khu vực DNNN Trung ương</i>	1.390.000	1.390.000	1.450.102	397.236	134.697	531.933	38,3	38,3	36,7	92,0
1.2	<i>Khu vực DNNN địa phương</i>	970.000	970.000	1.000.000	272.070	88.914	360.984	37,2	37,2	36,1	105,6
2	<b>Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài</b>	6.300.000	6.300.000	6.500.000	2.819.976	757.978	3.577.954	56,8	56,8	55,0	139,0
3	<b>Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh</b>	8.600.000	8.600.000	12.230.000	6.838.277	1.567.048	8.405.325	97,7	97,7	68,7	272,4
4	<b>Thuế thu nhập cá nhân</b>	4.173.000	4.173.000	4.500.000	1.720.341	506.227	2.226.568	53,4	53,4	49,5	129,4
5	<b>Thuế bảo vệ môi trường</b>	4.000.000	4.000.000	1.800.000	419.277	230.110	649.387	16,2	16,2	36,1	90,6
6	<b>Lệ phí trước bạ</b>	950.000	950.000	1.028.921	294.046	130.174	424.220	44,7	44,7	41,2	118,3

STT	Nội dung	Dự toán TW giao	Dự toán HĐND TP	Chỉ tiêu phân đầu	Lũy kế 3 tháng	Thực hiện	Lũy kế 4 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với			
								Dự	Dự	Chỉ	Cùng
7	<b>Thu phí, lệ phí</b>	<b>2.350.000</b>	<b>2.350.000</b>	<b>2.550.000</b>	<b>671.105</b>	<b>232.127</b>	<b>903.232</b>	<b>38,4</b>	<b>38,4</b>	<b>35,4</b>	<b>117,1</b>
	- Thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực cửa khẩu cảng biển	1.350.000	1.350.000	1.500.000	371.642	131.590	503.232	37,3	37,3	33,5	114,0
8	<b>Các khoản thu về nhà, đất</b>	<b>20.710.000</b>	<b>20.710.000</b>	<b>21.968.103</b>	<b>14.594.344</b>	<b>1.722.282</b>	<b>16.316.626</b>	<b>78,8</b>	<b>78,8</b>	<b>74,3</b>	<b>138,8</b>
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	160.000	160.000	166.164	37.536	30.179	67.715	42,3	42,3	40,8	100,2
	- Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	2.450.000	2.450.000	2.578.069	172.320	30.048	202.368	8,3	8,3	7,8	15,6
	<i>Trong đó: Ghi thu, ghi chi</i>	50.000	50.000	50.000	-	-	-				
	- Thu tiền sử dụng đất	18.050.000	18.050.000	19.173.870	14.384.488	1.662.055	16.046.543	88,9	88,9	83,7	156,1
	<i>Trong đó: Ghi thu, ghi chi</i>	1.000.000	1.000.000	1.000.000	-	-	-				
	- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu NN	50.000	50.000	50.000	-	-	-	0,0	0,0	0,0	0,0
9	<b>Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết</b>	<b>50.000</b>	<b>50.000</b>	<b>60.000</b>	<b>16.522</b>	<b>7.015</b>	<b>23.537</b>	<b>47,1</b>	<b>47,1</b>	<b>39,2</b>	<b>126,8</b>
10	<b>Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản</b>	<b>90.000</b>	<b>90.000</b>	<b>95.434</b>	<b>27.452</b>	<b>290</b>	<b>27.742</b>	<b>30,8</b>	<b>30,8</b>	<b>29,1</b>	<b>104,8</b>
11	<b>Thu khác ngân sách</b>	<b>1.242.000</b>	<b>1.242.000</b>	<b>1.600.000</b>	<b>437.961</b>	<b>105.840</b>	<b>543.801</b>	<b>43,8</b>	<b>43,8</b>	<b>34,0</b>	<b>70,6</b>
	<i>Trong đó: Tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa</i>	225.000	225.000	225.000	224.559	34.248	258.807	115,0	115,0	115,0	323,4
12	<b>Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác</b>	<b>49.000</b>	<b>49.000</b>	<b>51.440</b>	<b>7.603</b>	<b>25.459</b>	<b>33.062</b>	<b>67,5</b>	<b>67,5</b>	<b>64,3</b>	<b>138,1</b>
13	<b>Thu cô tức và lợi nhuận sau thuế</b>	<b>120.000</b>	<b>120.000</b>	<b>160.000</b>	<b>30.745</b>	<b>49.546</b>	<b>80.291</b>	<b>66,9</b>	<b>66,9</b>	<b>50,2</b>	<b>677,7</b>

STT	Nội dung	Dự toán TW giao	Dự toán HĐND TP	Chỉ tiêu phần đầu	Lũy kế 3 tháng	Thực hiện	Lũy kế 4 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với			
								Dự	Dự	Chỉ	Cùng
14	Thu tiền sử dụng khu vực biển	6.000	6.000	6.000	258	-	258	4,3	4,3	4,3	24,5
II	THU HUY ĐỘNG ĐÓNG GÓP		335.672	335.672	3.309	1.206	4.515		1,3	1,3	4,3
III	THU BỔ SUNG TỪ NSTW	589.751	589.751	589.751	589.751	-	589.751	100,0	100,0	100,0	70,4
IV	THU VAY ĐỂ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG	2.691.400	2.691.400	2.691.400	-		-				
V	THU VIỆN TRỢ		3.600	3.600	-		-				
VI	THU CHUYỂN NGUỒN CCTL CÒN DƯ CHUYỂN SANG	282.445	758.856	758.856	-		-				
B	THU TỪ HOẠT ĐỘNG XNK	62.700.000	62.700.000	70.140.000	18.742.961	7.413.813	26.156.774	41,7	41,7	37,3	141,7

**PHỤ LỤC III**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH CÁC ĐỊA PHƯƠNG THÁNG 4 và 04 THÁNG NĂM 2025**  
 (Kèm theo Báo cáo số **154/BC-UBND** ngày **09 / 5 /2025** của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Tên đơn vị	Dự toán giao			Lũy kế thực hiện 4 tháng							So sánh với cùng kỳ	
		NSNN	NSQ-H	NSQ-H trừ tiền đất	NSNN	NSQ-H	NSQ-H trừ tiền đất	Tỷ lệ (%) TH/DT NSNN	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQH	Tỷ lệ (%) TH/DT NSNN loại trừ tiền đất	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQ-H loại trừ tiền đất	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%) loại trừ tiền đất
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9	10	11	12
1	Lê Chân	1.835.022	814.091	634.091	1.882.872	619.488	347.401	102,6	76,1	55,9	54,8	307,7	94,8
2	Kiến An	470.600	275.982	218.534	355.839	164.360	119.250	75,6	59,6	59,7	54,6	59,8	134,8
3	An Lão	306.500	171.652	151.652	228.599	99.432	76.470	74,6	57,9	55,1	50,4	211,6	134,1
4	Cát Hải	493.300	368.131	348.131	323.667	163.757	131.698	65,6	44,5	41,5	37,8	144,5	146,2
5	Tiên Lãng	240.000	143.875	107.625	157.114	65.985	65.977	65,5	45,9	108,3	61,3	178,5	293,0
6	Kiến Thụy	429.250	224.350	179.102	243.516	96.910	65.705	56,7	43,2	38,1	36,7	112,2	115,7
7	Vĩnh Bảo	340.000	217.949	133.949	192.130	77.122	53.939	56,5	35,4	42,4	40,3	107,0	104,4
8	Thủy Nguyên	3.808.910	2.396.669	2.136.651	2.078.791	1.226.361	1.110.458	54,6	51,2	55,1	52,0	260,3	233,1



Stt	Tên đơn vị	Dự toán giao			Lũy kế thực hiện 4 tháng								So sánh với cùng kỳ	
		NSNN	NSQ-H	NSQ-H trừ tiền đất	NSNN	NSQ-H	NSQ-H trừ tiền đất	Tỷ lệ (%) TH/DT NSNN	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQH	Tỷ lệ (%) TH/DT NSNN loại trừ tiền đất	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQ-H loại trừ tiền đất	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%) loại trừ tiền đất	
9	Đồ Sơn	498.100	210.613	150.613	262.319	84.053	44.381	52,7	39,9	32,3	29,5	243,2	123,7	
10	Hải An	1.555.568	533.932	384.240	691.571	234.979	202.510	44,5	44,0	52,2	52,7	140,3	126,6	
11	Dương Kinh	465.200	229.302	189.302	198.059	90.679	70.357	42,6	39,5	38,7	37,2	145,9	115,0	
12	An Dương	4.313.112	848.016	768.016	1.573.040	362.297	333.923	36,5	42,7	37,1	43,5	87,0	92,0	
13	Hồng Bàng	1.630.901	673.887	486.887	542.153	197.749	188.103	33,2	29,3	40,6	38,6	112,7	110,6	
14	Ngô Quyền	2.612.440	706.843	426.843	667.960	232.036	221.744	25,6	32,8	50,8	51,9	138,1	142,2	
<b>Tổng cộng</b>		<b>18.998.903</b>	<b>7.815.292</b>	<b>6.315.636</b>	<b>9.397.630</b>	<b>3.715.208</b>	<b>3.031.916</b>	<b>49,5</b>	<b>47,5</b>	<b>46,6</b>	<b>48,0</b>	<b>148,4</b>	<b>128,9</b>	

**PHỤ LỤC IV**  
**CHI TIẾT THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH CÁC ĐỊA PHƯƠNG THÁNG 4 NĂM 2025**  
*(Kèm theo Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 09 / 5 /2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải
Thu NQD+ QD khác+ KV đầu tư NN	KH	8.017.533	587.970	553.168	800.200	173.800	555.600	88.400	144.500	2.425.287	2.186.566	130.000	71.480	99.465	95.897	105.200
	TH	4.097.976	294.208	339.892	364.077	113.509	295.194	23.760	47.197	1.078.075	1.298.648	41.110	59.259	62.171	42.428	38.448
	%	51,1	50,0	61,4	45,5	65,3	53,1	26,9	32,7	44,5	59,4	31,6	82,9	62,5	44,2	36,5
Thuế TNCN	KH	2.544.402	127.276	155.000	135.000	50.000	128.000	20.000	36.500	1.331.782	479.344	19.000	12.000	24.000	13.500	13.000
	TH	895.057	55.853	77.529	82.090	36.126	71.871	12.358	17.873	309.975	174.868	10.299	11.045	18.369	8.901	7.900
	%	35,2	43,9	50,0	60,8	72,3	56,1	61,8	49,0	23,3	36,5	54,2	92,0	76,5	65,9	60,8
Thu tiền CQKT KS+BV MT	KH	223.737	150.010	354	3.000	-	50.168	-	-	4.897	5.000	3.700	20	35	3	6.550
	TH	102.088	59.492	-	736	-	21.224	-	-	63	20.566	5	-	-	2	-
	%	45,6	39,7		24,5		42,3				411,3					
Lệ phí trước bạ	KH	950.000	136.000	125.000	103.000	45.000	105.000	18.000	45.000	84.000	115.000	38.000	34.000	45.000	42.000	15.000
	TH	424.211	55.444	47.215	48.520	20.919	47.826	7.999	16.497	42.802	55.513	17.933	15.794	20.450	18.810	8.489
	%	44,7	40,8	37,8	47,1	46,5	45,5	44,4	36,7	51,0	48,3	47,2	46,5	45,4	44,8	56,6
Phí, lệ phí	KH	348.841	11.720	15.000	16.000	8.000	21.000	5.000	4.000	11.621	17.000	20.000	5.500	5.000	7.000	202.000
	TH	159.956	7.510	10.175	10.627	4.764	21.150	2.385	2.335	6.026	10.869	4.194	2.476	3.219	4.377	69.849
	%	45,9	64,1	67,8	66,4	59,6	100,7	47,7	58,4	51,9	63,9	21,0	45,0	64,4	62,5	34,6
Thuế sd đất	KH	160.000	17.025	26.500	23.570	11.500	25.900	7.400	6.000	8.975	17.000	2.900	5.000	5.000	2.900	330

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải
phi nông nghiệp	TH	67.713	2.096	20.562	9.321	4.381	17.457	3.047	4.145	2.111	2.424	924	390	770	4	81
	%	42,3	12,3	77,6	39,5	38,1	67,4	41,2	69,1	23,5	14,3	31,9	7,8	15,4	0,1	24,5
Thu tiền cho thuê đất	KH	769.840	138.900	50.000	111.670	25.000	150.000	55.000	25.000	32.550	105.000	8.000	7.000	22.000	9.500	30.220
	TH	202.369	6.398	9.070	78.632	3.022	32.838	9.808	7.683	2.312	19.929	9.099	2.065	4.427	47	17.039
	T. đò: GTGC	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	%	26,3	4,6	18,1	70,4	12,1	21,9	17,8	30,7	7,1	19,0	113,7	29,5	20,1	0,5	56,4
Thu tiền sử dụng đất	KH	5.770.000	415.000	900.000	1.400.000	150.000	500.000	300.000	200.000	400.000	850.000	200.000	95.000	100.000	160.000	100.000
	TH	3.177.999	48.232	1.360.437	51.458	164.583	141.084	198.359	95.508	122.181	448.967	156.209	8	114.863	115.814	160.296
	T. Đò: GTGC	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	%	55,1	11,6	151,2	3,7	109,7	28,2	66,1	47,8	30,5	52,8	78,1	0,0	114,9	72,4	160,3
Thu khác NS (Huyện, Xã)	KH	211.000	47.000	10.000	20.000	7.300	17.000	4.300	4.200	14.000	34.000	7.000	10.000	6.000	9.200	21.000
	TH	270.261	12.920	17.992	22.499	8.535	42.927	4.603	6.821	9.495	47.007	3.743	66.077	4.330	1.747	21.565
	%	128,1	27,5	179,9	112,5	116,9	252,5	107,0	162,4	67,8	138,3	53,5	660,8	72,2	19,0	102,7
Thu tiền sử dụng mặt biển	KH	3.550					2.900					650				
	TH	-					-					-				
	%	-					-					-				
Cộng	KH	18.998.905	1.630.901	1.835.022	2.612.440	470.600	1.555.568	498.100	465.200	4.313.113	3.808.911	429.250	240.000	306.500	340.000	493.300
	TH	9.397.630	542.153	1.882.872	667.960	355.839	691.571	262.319	198.059	1.573.040	2.078.791	243.516	157.114	228.599	192.130	323.667

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải
	%	49,5	33,2	102,6	25,6	75,6	44,5	52,7	42,6	36,5	54,6	56,7	65,5	74,6	56,5	65,6
Cộng (không tính thu tiền sử dụng đất, xô số, GTGC tiền thuê đất)	KH	13.228.905	1.215.901	935.022	1.212.440	320.600	1.055.568	198.100	265.200	3.913.113	2.958.911	229.250	145.000	206.500	180.000	393.300
	TH	6.219.631	493.921	522.435	616.502	191.256	550.487	63.960	102.551	1.450.859	1.629.824	87.307	157.106	113.736	76.316	163.371
	%	47,0	40,6	55,9	50,8	59,7	52,2	32,3	38,7	37,1	55,1	38,1	108,3	55,1	42,4	41,5

**PHỤ LỤC V**  
**TIỀN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 CÁC DỰ ÁN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ**  
**ĐẾN HẾT NGÀY 30/4/2025**

(Kèm theo Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 09 / 5 /2025  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên chủ đầu tư	KHV năm 2025	Lũy kế số vốn đã giải ngân	Tỷ lệ % giải ngân so với KHV	Kế hoạch vốn còn lại
	<b>Tổng cộng</b>	<b>16.400.128</b>	<b>2.844.332</b>	<b>17,34%</b>	<b>13.555.796</b>
1	Tổng đội TNXP Hải Phòng	4.903	2.829	58%	2.075
2	Tòa án nhân dân thành phố	4.325	1.843	43%	2.482
3	Huyện Cát Hải	124.270	41.016	33%	83.254
4	Huyện Tiên Lãng	58.984	14.268	24%	44.716
5	Ban QLDA ĐTXD các công trình Giao thông và Nông nghiệp	9.941.067	2.163.684	22%	7.777.383
6	Quận Dương Kinh	136.620	28.760	21%	107.860
7	Thành phố Thủy Nguyên	666.872	138.100	21%	528.773
8	Quận Hải An	563.323	108.789	19%	454.534
9	Huyện Vĩnh Bảo	93.454	17.371	19%	76.083
10	Quận Ngô Quyền	131.888	20.755	16%	111.133
11	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và Hạ tầng Hải Phòng	3.231.028	283.074	9%	2.947.954
12	Quận Kiến An	55.827	3.902	7%	51.925
13	Quận Đồ Sơn	168.890	9.824	6%	159.066
14	Quận Lê Chân	196.998	5.537	3%	191.461
15	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng	14.145	333	2%	13.812
16	Huyện Kiến Thụy	169.612	2.509	1%	167.103
17	Công ty TNHH MTV TMĐT PTĐT	21.268	310	1%	20.958
18	Quận Hồng Bàng	122.037	1.185	1%	120.852
19	Sở Xây dựng	266.121	244	0%	265.877
20	Huyện Bạch Long Vĩ	48.759	0	0%	48.759
21	Công an thành phố	159.365	0	-	159.365
22	Viện kiểm sát nhân dân thành phố	2.000	0	-	2.000
23	Công ty TNHH MTV Quản lý và KD nhà Hải Phòng	14.385	0	-	14.385
24	Chi cục quản lý tài nguyên nước và phòng chống thiên tai	500	0	-	500

TT	Tên chủ đầu tư	KHV năm 2025	Lũy kế số vốn đã giải ngân	Tỷ lệ % giải ngân so với KHV	Kế hoạch vốn còn lại
25	Sở Nội vụ	1.059	0	-	1.059
26	Thành đoàn Hải Phòng	9.162	0	-	9.162
27	Sở Nông nghiệp và Môi trường	56	0	-	56
28	Sở Khoa học và Công nghệ	31.056	0	-	31.056
29	Bộ Chỉ huy quân sự thành phố	160.076	0		20.076
30	Các dự án CBĐT chưa phân CĐT	2.077	0		2.077

**PHỤ LỤC VI**  
**TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025**  
**BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG**  
**ĐẾN HẾT NGÀY 30/4/2025**

(Kèm theo Báo cáo số **154/BC-UBND** ngày **09/5/2025**  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Địa phương	KHV TP giao năm 2025	Số đã giải ngân	Đạt tỷ lệ % so với KHV	Kế hoạch vốn còn lại
	<b>Tổng số</b>	<b>3.677.913</b>	<b>491.352</b>	<b>13%</b>	<b>3.186.561</b>
1	Huyện Tiên Lãng	181.455	50.019	28%	131.436
2	Quận An Dương	264.195	71.586	27%	192.609
3	Huyện Kiến Thụy	211.451	51.660	24%	159.791
4	Quận Dương Kinh	136.740	25.895	19%	110.845
5	Huyện Bạch Long Vĩ	56.252	8.437	15%	47.815
6	Quận Hải An	151.780	22.566	15%	129.214
7	Huyện Cát Hải	279.918	40.587	14%	239.331
8	Quận Đồ Sơn	183.934	25.045	14%	158.889
9	Huyện Vĩnh Bảo	266.266	34.298	13%	231.968
10	Quận Kiến An	244.398	30.065	12%	214.333
11	Quận Hồng Bàng	262.057	31.588	12%	230.469
12	Thành Phố Thủy Nguyên	589.108	64.455	11%	524.653
13	Quận Lê Chân	304.612	16.812	6%	287.800
14	Huyện An Lão	152.258	6.467	4%	145.791
15	Quận Ngô Quyền	393.489	11.872	3%	381.617

**PHỤ LỤC VII**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NĂM 2025**

(Kèm theo Báo cáo số **154** /BC-UBND ngày **09** tháng **5** năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2024	Kế hoạch vốn năm 2025	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
<b>I</b>	<b>DỰ ÁN KHÁNH THÀNH NĂM 2025</b>							
<b>I.1</b>	<b>DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ</b>							
1	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Chính trị - Hành chính, hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cấm	- Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 16/NQ-HĐND ngày 12/4/2022; - Quyết định số 3103/QĐ-UBND ngày 22/9/2022; số 4005/QĐ-UBND ngày 01/11/2024; - TMĐT: 2.831 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2020-2025 - CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình dân dụng	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	I. Thi công kết cấu: 1. Tầng hầm: 100% 2. Phần thân: 100% II. Kiến trúc, hoàn thiện: 1. Tầng hầm: 98,5% 2. Phần thân: 96% III. Cơ điện: 92% IV. Hạ tầng ngoài nhà + đường giao thông: 90% V. Bố trí phòng làm việc các sở ngành và nội thất công trình: 60%	2.361.882	463.809	Lũy kế giải ngân 2.363 tỷ đồng, đạt 83,63% vốn đã bố trí	Hiện nay Ban Quản lý dự án đang thực hiện các thủ tục đổi tên Ban, đăng ký mẫu dấu chữ ký với KBNN; đăng ký mã số thuế với Cục thuế nên trong thời gian từ 1/3/2025 đến nay chưa giải ngân được cho các dự án.
2	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm	- Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12/8/2021,	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	*) Đối với công trình chính - Phần hầm: + Phần thô: 100%	2.181.849	389.055	Lũy kế giải ngân 2.191 tỷ đồng, đạt	Hiện nay Ban Quản lý dự án đang thực



	Hội nghị - Biểu diễn, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cấm	số 17/NQ-HĐND ngày 12/4/2022; - Quyết định số 3104/QĐ-UBND ngày 22/9/2022, số 4002/QĐ-UBND ngày 31/10/2024; - TMĐT: 2.571 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2020-2025 - CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình dân dụng HP		+ Xây tường: 100% - Phần thân: + Phần thô: 100% + Xây tường: 100% + Kết cấu thép mái: 100% - Phần hoàn thiện: + Mặt dựng: 95% + Ốp đá: 85% + Lát nền: 85% + Trần thạch cao: 90% + Trần nhôm: 85% *) Đối với Hạ tầng ngoài nhà: - Cọc PHC D300 và cọc Xi măng đất: 100% - San lấp; thoát nước mưa; Đào hồ: 90% - Ốp, lát đá; Đường dạo quanh nhà; Đài phun nước: 35% *) Đối với hệ thống cơ điện, PCCC: 80%			85,24 % vốn đã bố trí	hiện các thủ tục đổi tên Ban, đăng ký mẫu dấu chữ ký với KBNN; đăng ký mã số thuế với Cục thuế nên trong thời gian từ 1/3/2025 đến nay chưa giải ngân được cho các dự án.
3	Dự án đầu tư xây dựng Quảng trường phía trước Trung tâm Chính trị - Hành chính tại Khu đô thị mới Bắc Sông Cấm - Giai đoạn I	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 18/4/2023; - Quyết định số 2004/QĐ-UBND ngày 13/7/2023; - TMĐT: 250,3 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2023-2025 - CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình dân dụng	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	* Đối với phần vùng lõi (diện tích 10,3 ha) theo Quyết định số 2004/QĐ-UBND ngày 13/7/2023: đã thi công xong 100% khối lượng. * Đối với phần vùng ven bổ sung (diện tích 9,61 ha) theo Quyết định số 4495/QĐ-UBND ngày 29/11/2024: + Gói 18 Xây dựng các hạng mục bổ sung (phần diện tích 9,61ha): đạt 40%	198.300	131.258	Lũy kế giải ngân 198,3 tỷ đồng, đạt khoảng 60% vốn đã bố trí	Hiện nay Ban Quản lý dự án đang thực hiện các thủ tục đổi tên Ban, đăng ký mẫu dấu chữ ký với KBNN; đăng ký mã số thuế với Cục thuế nên trong thời gian từ

				+ Gói 19 Cung cấp, trồng và chăm sóc cây xanh (phần diện tích 9,61ha): đạt 20%				1/3/2025 đến nay chưa giải ngân được cho các dự án.
4	Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 12/8/2021;</li> <li>- Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 13/7/2022, số 2216/QĐ-UBND ngày 01/7/2024;</li> <li>- TMĐT: 1.334,9 tỷ đồng</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2021-2025</li> <li>- CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông</li> </ul>	Chưa thực hiện di dời hoàn trả đường ống xăng dầu từ kho K130 về kho K131	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi công xây dựng cầu và đường dẫn: Đến nay, các Nhà thầu đã hoàn thành hoàn thành 16/16 mố, trụ; Đã hợp long nhịp chính ngày 03/9/2024 và hoàn thành thảm bê tông nhựa mặt cầu, đường dẫn phía Quảng Ninh ngày 22/01/2025. Hiện nay còn khoảng 795m đường dẫn đầu cầu phía Hải Phòng sẽ được triển khai thi công sau khi UBND thành phố Thủy Nguyên hoàn thành công tác di dời đường ống xăng dầu. Ước khối lượng thực hiện đạt khoảng 477,3/518,8 tỷ đồng (~92% hợp đồng).</li> <li>- Cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352: đã cơ bản hoàn thành công tác thảm bê tông nhựa toàn tuyến, còn khoảng 200m đầu tuyến giao với Quốc lộ 10 đang hoàn thiện thủ tục đấu nối vào quốc lộ; Ước khối lượng hoàn thành khoảng 338,6/372,1 tỷ đồng (~91% hợp đồng).</li> </ul>	925.041	316.380	Lũy kế giải ngân 952,449 tỷ đồng, đạt khoảng 76,72 % vốn đã bố trí	Tiến độ hoàn thành công trình phụ thuộc vào tiến độ di dời, hoàn trả đường ống xăng dầu.

5	Dự án đầu tư xây dựng cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/8/2021.</li> <li>- Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 27/02/2023, số 2502/QĐ-UBND ngày 18/8/2023</li> <li>- TMĐT: 1.334,9 tỷ đồng</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2021-2025</li> <li>- CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông</li> </ul>	Đã bàn giao đủ mặt bằng thi công	Khối lượng hoàn thành đạt khoảng 434,5/493,3 tỷ đồng (tương đương 88% giá trị hợp đồng)	452.720	253.174	Lũy kế giải ngân 452,72 tỷ đồng, đạt khoảng 64,13 % vốn đã bố trí	
<b>I.2 DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH,</b>								
6	Dự án nhà máy LG Innotek (dự án phần mở rộng tại Lô I-3)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9854060681 cấp ngày 01/9/2016, chứng nhận thay đổi lần thứ 06 ngày 21/6/2023.</li> <li>- Nhà đầu tư: Công ty TNHH LG Innotek Việt Nam Hải Phòng.</li> <li>- Tổng mức đầu tư: 47.122 tỷ đồng (2.051 triệu USD).</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đang thực hiện thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Bộ Tài nguyên và Môi trường.</li> <li>- Ban Quản lý đã cấp Giấy phép xây dựng số 5968/GPXD ngày 13/12/2023 cho Dự án. Hiện nay các công trình của dự án đang giai đoạn thi công hoàn thiện.</li> <li>- Quý III/2023: Khởi công xây dựng</li> <li>- Quý IV - Quý III/2024: Xây dựng nhà xưởng và lắp đặt máy móc thiết bị</li> </ul>				

				- Quý II/2025: Vận hành thử nghiệm và vận hành chính thức				
7	Nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao Ecovance	- GCN đăng ký đầu tư số 5478277888 cấp ngày 22/9/2023. - Nhà đầu tư: Ecovance Co.LTD (thuộc SK Group) - TMĐT: 11.887 tỷ đồng (500 triệu USD)		- Đã được Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng thẩm định báo cáo hồ sơ đề xuất cấp giấy phép môi trường và đã cấp giấy phép môi trường số 1702/GPMT-BQL ngày 17/4/2024. - Ban Quản lý đã cấp Giấy phép xây dựng số 3466/GPXD ngày 02/8/2024 cho Dự án. Hiện nay các công trình của dự án đang thi công.				
8	Công trình cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu (thuộc Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên, thành phố Hải Phòng)	1. Chủ đầu tư: Tập đoàn Vingroup – Công ty CP 2. Địa điểm xây dựng: xã Thủy Triều, Thủy Nguyên và phường Máy Chai, Ngô Quyền. 3. Diện tích xây dựng: 4,66 ha 4. Vốn đầu tư: 2.300 tỷ đồng. 5. Tiến độ thực hiện: hoàn thành	1. Giao đất trụ cầu phía quận Ngô Quyền và xã Thủy Triều: Đã xong 2. Giao đất phần lòng mương: Đã xong 3. Giao đất 2 bên vỉa hè mương và phần diện tích cảng Cửa Cấm: Đã xong.	Đã có Giấy phép xây dựng phần trụ cầu chính T18 và T19; Đã có Giấy phép xây dựng hạng mục cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu.	466,2 tỷ đồng	2.090,2 tỷ đồng	1.905,7 tỷ đồng; tương ứng tỷ lệ vốn đã giải ngân là: 76,2%	

		trong quý 4 năm 2025.						
9	Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu Bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 2754244577</li> <li>- Cấp ngày 28/06/2021</li> <li>- Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng</li> <li>- Tổng vốn đầu tư: 6946 tỷ đồng</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi công hoàn thành toàn bộ các bến số 3 và số 4 với tổng chiều dài 750m và phần diện tích 6,0ha bãi sau cầu 3 cùng hệ thống đường giao thông, công thông minh, hệ thống cấp điện và hệ thống PCCC, hệ thống xử lý nước thải, hoàn thành nạo vét khu nước trước bến, đã được lắp đặt bàn giao 03 cần cầu cầu tàu STS và 8 cần cầu giàn bãi RTG.</li> <li>- Về các thủ tục pháp lý để đưa các bến cảng vào khai thác, vận hành: Dự án đã được Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng kiểm tra thực tế và hồ sơ hoàn công vào ngày 18-19/02/2025, dự kiến ban hành Văn bản thông báo chấp thuận kết quả nghiệm thu trước ngày 25/3/2025. Công tác nghiệm thu phòng cháy chữa cháy đã được Cục Cảnh sát PCCC&amp;CNCH – Bộ Công an tiến hành kiểm tra nghiệm thu giai đoạn 1 của dự án ngày 07/3/2025</li> </ul>				

10	<p>Dự án đầu tư xây dựng bến số 5, số 6 khu bến cảng Lạch Huyện thuộc cảng biển Hải Phòng</p>	<p>- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số: 5088068565, cấp ngày 23/9/2021, chứng nhận điều chỉnh lần 01 ngày 25/02/2022          - Nhà đầu tư: Công ty CP Tập đoàn Hateco          - Vốn đầu tư: 8.951 tỷ đồng</p>		<p>- Công ty đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch ứng cứu sự cố tràn dầu tại Quyết định số 4396/QĐ-UBND ngày 23/11/2024.          - Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có giấy tiếp nhận hồ sơ xin cấp phép môi trường ngày 27/12/2024 và Quyết định số 82/QĐ-BTNMT ngày 08/01/2025 về việc thành lập tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường cho dự án.          - Dự án đã được Cục Cảnh sát PCCC&amp;CHCN chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy tại Văn bản số 105/NT-PCCC ngày 10/01/2025; Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng đã kiểm tra hiện trường và có văn bản phê duyệt thẩm định đánh giá an ninh cảng biển ngày 20/12/2024; Cục Hàng hải Việt Nam đã kiểm tra hiện trường và thẩm định kế hoạch an ninh cảng biển ngày 28/12/2024, cấp giấy chứng nhận phù hợp cảng biển số ISPS/SoCPF/331/VN ngày 30/12/2024.</p>				
----	---	---	--	---	--	--	--	--

				<p>- Ngày 20/01/2025, Dự án đã được Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng chấp thuận kết quả nghiệm thu tại văn bản số 14/TB-HĐKTNN.</p> <p>- Ngày 22/01/2025, Cục Hàng hải Việt Nam đã công bố mở bến cảng số 5 – Khu bến cảng Lạch Huyện thuộc cảng biển Hải Phòng (giai đoạn 1) tại Quyết định số 105/QĐ-CHHVN.</p> <p>Dự kiến ngày 10/02/2025, Công ty sẽ nộp hồ sơ đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam tiếp tục công bố mở bến cảng số 6</p> <p>- Khu bến cảng Lạch Huyện thuộc cảng biển Hải Phòng.</p>				
<b>II</b>	<b>DỰ ÁN KHỞI CÔNG NĂM 2025</b>							
<b>II.1</b>	<b>DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ</b>							
11	<p>Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sau các bến cảng số 3 đến số 6, khu bến cảng Lạch Huyện</p>	<p>- Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 22/3/2024</p> <p>- TMĐT: 716,5 tỷ đồng</p> <p>- Thời gian thực hiện: 2023-2027</p> <p>- CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông HP</p>	<p>Dự án không phải giải phóng mặt bằng</p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thẩm định xong KHLCNT của dự án tại Báo cáo số 33/BC-KHĐT ngày 13/02/2025.</p> <p>- UBND thành phố đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án tại Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 28/02/2025.</p> <p>Hiện nay Chủ đầu tư đang tổ chức lựa chọn nhà thầu Tư</p>	366.863	216.013	<p>Lũy kế giải ngân 365,863 triệu đồng, đạt 99,73% vốn đã bố trí</p>	

				vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng.				
12	Dự án đầu tư xây dựng tu bổ, tôn tạo quần thể di tích Bến K15, quận Đồ Sơn, Hải Phòng	<p>- Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 19/7/2019, số 27/NQ-HĐND ngày 18/7/2023</p> <p>- Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 phê duyệt Dự án</p> <p>- TMĐT: 234,5 tỷ đồng</p> <p>- Thời gian thực hiện: 2019-2026</p> <p>- CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông HP</p>	<p>Ngày 04/10/2024, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng đã bàn giao Trích lục địa chính cho Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn (phòng Tài nguyên Môi trường), Trung tâm Phát triển Quỹ đất quận và Ủy ban nhân dân phường Vạn Hương để triển khai Thông báo thu hồi đất và thực hiện công tác giải phóng mặt bằng theo quy định.</p> <p>Ngày 07/11/2024, Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn đã ban hành các Thông báo thu hồi đất số 509/TB-UBND; số 510/TB-UBND đối với các tổ chức bị ảnh hưởng bởi dự án. Để triển khai các thủ tục liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, Ban Quản lý dự án đã phối hợp cùng Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư</p>	<p>Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 12/8/2024. Theo đó, kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án có 13 gói thầu (04 gói thầu thực hiện đấu thầu qua mạng, 09 gói thầu thực hiện chỉ định thầu). Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu cho 11 gói thầu.</p> <p>Đến nay, Ban Quản lý dự án đã tổ chức xong công tác lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng đối với Gói thầu số 20: Thi công xây dựng công trình và Gói thầu số 21: Tư vấn giám sát thi công xây dựng. Hiện nay, Nhà thầu đang thực hiện các công tác chuẩn bị để triển khai thi công xây dựng công trình theo hồ sơ đã được</p>	31.150	156.329	Lũy kế giải ngân 41,324 tỷ đồng, đạt khoảng 22,04% vốn đã bố trí	Đề nghị UBND quận Đồ Sơn sớm bàn giao mặt bằng chậm nhất trước 31/3/2025



			<p>quận triển các công tác: Niêm yết công khai thông tin của dự án; họp tiến hành công bố Thông báo thu hồi đất đối với các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi dự án; thực hiện kiểm kê tài sản, vật kiến trúc, cây cối hoa màu trong chỉ giới giải phóng mặt bằng tại thực địa,... Đến nay, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đang chờ được niêm yết, công khai và phê duyệt.</p>	<p>phê duyệt. Hiện Ban QLDA vẫn chưa nhận được mặt bằng để triển khai công tác thi công xây dựng.</p>				
13	<p>Dự án xây dựng doanh trại và nơi neo đậu, tránh trú cho các tàu thuyền thuộc Hải đội dân quân thường trực</p>	<p>Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 - TMĐT: 295,3 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2022-2027 - CĐT: BQLDA ĐTXD hạ tầng đô thị và KKT,KCN</p>	<p>Dự án không phải giải phóng mặt bằng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch LCNT giai đoạn lập dự án bao gồm 9 gói thầu tư vấn.</li> <li>- Đã lựa chọn xong các gói thầu và đang triển khai thực hiện.</li> <li>- Dự kiến trình phê duyệt dự án trong tháng 3/2025.</li> </ul>	3.000	3.000; đạt 100% vốn đã bố trí	<p>- Theo đề xuất CTĐT, Dự án không thiết kế đường vận chuyển vật tư, thiết bị thi công mà sử dụng mặt kè kênh Hà Nam kết nối từ đường Tân Vũ Lạch Huyện vào Dự án dài 3.3km làm đường công vụ vận chuyển thi</p>	

								<p>công. Đoạn đường này hiện không đáp ứng yêu cầu vận chuyển vật tư, thiết bị thi công Dự án.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Kết quả khảo sát địa chất có sai khác ở giai đoạn lập Báo cáo NCKT và giai đoạn lập Đề xuất CTĐT nên có thể vượt TMDT.</li><li>- Sơ đồ bố trí không gian, cảnh quan có sai khác ở giai đoạn lập Báo cáo NCKT và giai đoạn lập Đề xuất CTĐT do Bộ chỉ huy QSTP điều chỉnh (bổ sung một số tòa nhà và</li></ul>
--	--	--	--	--	--	--	--	--

								thay đổi vị trí các tòa nhà)
<b>II.2 DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH</b>								
14	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2 Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	- Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 08/07/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Xây dựng nhà ga hành khách T2 – Cảng hàng không quốc tế Cát Bi - Dự án nhóm A, loại công trình giao thông (công trình hàng không), cấp I. - Công suất thiết kế 05 triệu hành khách/năm	Diện tích đất sử dụng: 25,85ha. Ngày 28/11/2023, Văn phòng Chính phủ có văn bản 9366/VPCP-NN về việc bàn giao đất quốc phòng tại Cảng hàng không QT Cát Bi, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà có ý kiến chỉ đạo Bộ quốc phòng Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và triển khai các thủ tục thu hồi, đền bù, hỗ trợ theo quy định của pháp luật.	1. Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư: Ngày 01/8/2023, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã có Quyết định số 3158/QĐ-TCTCHKVN phê duyệt dự án “Xây dựng nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi”. 2. Giai đoạn thực hiện đầu tư: - Triển khai công tác rà phá bom mìn: Hoàn thành thẩm định, phê duyệt phương án kỹ thuật rà phá bom mìn vật nổ, Lựa chọn nhà thầu thi công rà phá bom mìn. Hiện đang chờ bàn giao mặt bằng để triển khai thực hiện công tác rà phá bom mìn vật nổ tại hiện trường.		50 tỷ đồng	22,1 tỷ đồng	ACV chưa được bàn giao mặt bằng để triển khai dự án. Khó khăn, vướng mắc chính của dự án đến nay là Công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao đất để thực hiện dự án. Đến nay chưa có phương án để thực hiện công tác giải phóng mặt

		<p>- Tổng mức đầu tư: 2.405 tỷ đồng</p>		<p>- Triển khai công tác khảo sát và thiết kế kỹ thuật:          + Hoàn thành công tác phục vụ thiết kế kỹ thuật.          + Công tác thiết kế kỹ thuật và lập dự toán công trình:          ACV đã có Tờ trình số 3270/TTr-TCTCHKVN ngày 09/8/2024 Trình Cục QLĐT XD – Bộ GTVT thẩm định Hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán xây dựng công trình hạng mục: thi công nền đất, cọc và móng nhà ga (lần 2). Hoàn thành công tác lập thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình, hoàn thành công tác thẩm tra và đang trình hoàn thiện thủ tục trình Cục QLĐT XD – Bộ GTVT thẩm định.          3. Dự kiến khởi công dự án: ngay sau khi nhận được mặt bằng và hoàn thành đưa vào sử dụng sau 18 tháng thi công.</p>				<p>bằng, thu hồi đất quân sự chuyển giao để thực hiện dự án, vì vậy dự án không đảm bảo thực hiện tiến độ theo Kết luận của Thủ tướng chính phủ tại (Văn bản 192/TB-VPCP ngày 23/5/2023 Thông báo lết luận của Thủ tướng chính phủ về Phạm Minh Chính trong chuyến kiểm tra về tình hình triển khai một số dự án tại TP Hải phòng ngày 13/5/2023): Thời gian hoàn thành thủ tục bàn giao đất quý III/2023, Khởi công dự án</p>
--	--	---	--	---	--	--	--	--

								trong quý IV/2023.
15	Dự án xây dựng Khu đô thị mới tại khu vực quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy	<p>QĐ 3669/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 chấp thuận chủ trương đầu tư</p> <p>QĐ 1916/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 chấp thuận NĐT</p> <p>Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Vinhomes</p> <p>Địa điểm thực hiện: phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh và xã Đông Phương, xã Đại Đồng, huyện Kiến Thụy</p> <p>Diện tích dự kiến: 2406000 m<sup>2</sup></p> <p>Tổng vốn đầu tư: 23.218.000 triệu VNĐ</p>	<p>- Tổng diện tích dự án: 240,57 ha (Dương Kinh 107,1 ha, Kiến Thụy 133,47 ha);</p> <p>- Diện tích đất đã được giao đất: 161,1 ha (Dương Kinh 88,3 ha, Kiến Thụy 72.8 ha)</p> <p>- Diện tích còn lại đang GPMB: 79,47 ha (Dương Kinh 5,4 ha, Kiến Thụy 74.07 ha).</p>	<p>- Thực hiện các thủ tục đầu tư; GPMB, cấp phép xây dựng, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ khu Tái định cư: 2025.</p> <p>- Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phần còn lại: đến Quý III/2026.</p> <p>- Đầu tư xây dựng khu nhà ở: đến Quý I/2028.</p> <p>- Đầu tư xây dựng các công trình TMDV, Công cộng: đến Quý III/2028.</p> <p>- Hoàn thiện, bàn giao, đưa vào hoạt động toàn bộ dự án: Quý IV/2028.</p>	1.400 tỷ đồng	15.000 tỷ đồng	6.500 tỷ đồng	Vướng mắc GPMB (đã GPMB 187/240 ha, còn lại khoảng 53 ha (trong đó Dương Kinh còn khoảng 5,4 ha, Kiến Thụy còn khoảng 47.,6 ha) đang thực hiện GPMB. UBND quận Dương Kinh đã có VB báo cáo UBTP, UBTP đã giao Sở NNMT chủ trì). Dự kiến tháng 6/2025 khởi công

16	Hai Phong Sakura Golf Club	<p>- Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh khu quần thể Golf</p> <p>- Địa điểm thực hiện dự án: Khu vực núi Voi, xã Trường Thành, xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.</p> <p>- Diện tích đất sử dụng: 82,03 ha; Tổng vốn đầu tư của dự án: 2.271,43 tỷ đồng tương đương 96,38 triệu USD;</p>	<p>Dự án đã được UBND huyện An Lão phê duyệt 43 quyết định đền bù giải phóng mặt bằng tổng diện tích là 73,38 ha/82,03ha, đạt hơn 90% diện tích thực hiện dự án (phần diện tích còn lại nằm ở giao thông nội đồng, kênh rạch và con đê cũ hiện hữu); doanh nghiệp đã chi trả 100% kinh phí được phê duyệt tại 43/43 quyết định về giải phóng mặt bằng</p>	<p>+ Về đất đai: Đã được giao đất lần 1 thực hiện dự án (48,86 ha); hiện đang trong quá trình chờ tính giá cho thuê để thực hiện nghĩa vụ</p> <p>+ Về môi trường: Ngày 16/08/2023 Bộ TN&amp;MT quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án tại văn bản số 2370/QĐ-BTNMT;</p> <p>+ Về phòng chống cháy nổ: Ngày 29/11/2024 dự án hoàn thiện thẩm duyệt thiết kế PCCC phần thi công tại Công an TP Hải Phòng theo giấy chứng nhận số 762/TD-PCCC.</p> <p>+ Về xây dựng: Dự án đã được cấp Giấy phép xây dựng ngày 31.12.2024. Ngày 07.03.2025 Sở Xây dựng có công văn số 1018/SXD-KTQLĐTXD gửi UBND TP về việc Chủ đầu tư cơ bản đáp ứng các điều kiện khởi công dự án theo quy định. Ngày 09.3.2025, dự án đã khởi công.</p>	578,73 tỷ đồng	880,96 tỷ đồng	12,96 tỷ (1,5%)	<p>- Chi phí gia tăng và các yếu tố trượt giá khác. Dự kiến Chủ đầu tư sẽ tiếp tục tăng tổng mức đầu tư lên khoảng 2.500 tỷ đồng chưa bao gồm kinh phí GPMB với lộ trình báo cáo các cấp có thẩm quyền vào đầu Quý 2/2025.</p> <p>- Hồ sơ giao đất giai đoạn 2 với diện tích 331.640,4m<sup>2</sup> được nộp ngày 21/04/2025 do tiến độ GPMB kéo dài hơn dự</p>
----	----------------------------	---	---	---	----------------	----------------	-----------------	---

				<p>Dự án chậm tiến độ do khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, một số nội dung về quy hoạch cần điều chỉnh cho phù hợp với thực tế. Nhà đầu tư đang rà soát đề đề xuất điều chỉnh dự án đầu tư.</p>				<p>kiến, tuyến đề mới chưa hình thành xong ảnh hưởng trực tiếp tới công tác cấp GPXD phần còn lại và tiến độ thi công để hoàn thiện đưa dự án vào hoạt động quý IV năm 2025 như đã đăng ký. Theo trao đổi, Công ty đang rà soát lại các mốc thời gian dự kiến mới và tiến hành các thủ tục xin điều chỉnh tiến độ đồng thời với điều chỉnh tổng vốn đầu tư</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	--





								<p>tái lần chiếm. Doanh nghiệp đề xuất thành phố có ý kiến chỉ đạo và hỗ trợ Công ty trong công tác bảo vệ tầng đất mặt và hiện trạng mặt bằng tại khu vực nêu trên tránh thất thoát và ảnh hưởng tới công tác đầu tư thực hiện Dự án.</p>
17	<p>Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp 75 tầng tại lô I.14/CTHH-01 thuộc Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm tại xã Tân</p>			<p>- Sở TN&amp;MT tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định số 4576/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp tại lô I.14/CTHH-01 thuộc KĐT mới Bắc Sông Cẩm tại xã Tân Dương và xã Dương Quan,</p>				

	Dương, xã Dương Quan, Thủy Nguyên			huyện Thủy Nguyên. - Chủ đầu tư đang xin điều chỉnh Quy hoạch 1/500. Quy hoạch điều chỉnh 1/500 đã gửi xin ý kiến các ngành, đang hoàn thiện báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố				
18	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tiên Thanh	- Quyết định số 647/QĐ-TTg ngày 27/5/2022. BQL Khu kinh tế cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3680351818 lần đầu ngày 17/6/2022. + Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư KCN Tiên Thanh. + Tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án: 410,46 ha. + Tổng vốn đầu tư: 4.597 tỷ đồng. + Thời hạn hoạt động: 50 năm.	-Hiện tại huyện Tiên Lãng đã hoàn thành giải phóng mặt bằng 81ha/410,46ha và đang làm thủ tục giao đất đối với diện tích trên. Huyện Tiên Lãng đang tiếp tục triển khai giải phóng mặt bằng thêm 51ha, (trong đó đã phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng 23ha/51ha).	- Đã có Quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 KCN Tiên Thanh (Quyết định số 4799/QĐ- BQL ngày 28/9/2023). - Hiện Công ty đang khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục pháp lý về đầu tư và cấp phép xây dựng, trong đó công tác thu hồi, GPMB được Công ty ứng tiền đầy đủ theo các VB đề nghị ứng trước và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đảm bảo theo Thông báo số 628/TB-VP ngày 13/12/2024 - Các thủ tục xin giao đất, cho thuê đất đang trình các cấp có thẩm quyền tổng hợp, báo cáo UBND TP - Dự kiến khởi công: Quý I/2025				Đề nghị các sở, ban, ngành tạo điều kiện giúp đỡ Công ty trong quá trình hoàn thiện các hồ sơ xin giao đất, cho thuê đất, bàn giao đất...

III	DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI VÀ CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM 2024 SANG NĂM 2025						
III.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ						
19	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận	<p>Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 22/12/2020, số 34/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 36/NQ-HĐND ngày 20/7/2022</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án thành phần 1: Xây dựng công trình phê duyệt tại Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 14/09/2023, TMĐT: 4.416 tỷ đồng;</li> <li>- Dự án thành phần 2: Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ GPMB phê duyệt tại Quyết định số 4554/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 TMĐT: 1.819,4 tỷ đồng;</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2021-2027</li> <li>- CĐT: BQLDA ĐTXD các công</li> </ul>	<p>Phía quận Ngô Quyền còn 35/166 hộ và 03/21 tổ chức Phường Máy Tơ + 16/16 hộ và 09/12 phường Máy Chai; Phía thành phố Thủy Nguyên còn lại 04 hộ dân.</p>	<p>Khởi công 18/12/2024;          Giá trị hợp đồng là: 1.435 tỷ đồng (ko gồm dự phòng)          Phần cầu dẫn đã hoàn thành 102/338 cọc khoan nhồi;          Phần đường dẫn: Đang triển khai thi công đào khuôn đường và đúc cọc bê tông tường chắn          Giá trị khối lượng hoàn thành ước đạt khoảng 69/1.435 tỷ đồng (~5% giá trị hợp đồng ko gồm dự phòng)</p>	1.831.088	1.772.245	<p>Lũy kế giải ngân 2.391,01 tỷ đồng, đạt khoảng 66,36 % vốn đã bố trí</p>

		trình giao thông HP						
20	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 19/10/2022.</li> <li>- Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 05/4/2023</li> <li>- TMĐT: 1.383 tỷ đồng</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2022-2026</li> <li>- CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông HP</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>*) Phía Tiên Lãng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Còn khoảng 1.200m<sup>2</sup> đất ở của 14 hộ dân cần thu hồi (BQL đã chuyển kinh phí theo QĐ phê duyệt PA);</li> <li>- Còn khoảng 8.093m<sup>2</sup> đất tổ chức đang thực hiện thủ tục thu hồi của Cty Hải Đăng và Cty TNHH Thuận Ích;</li> <li>- Còn khoảng 2.000m<sup>2</sup> đất nông nghiệp cần phải thu hồi.</li> </ul> </li> <li>*) Phía Vĩnh Bảo: đã hoàn thành</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi công xây dựng cầu tiên thanh và đường nối đến QL 10 khối lượng thực hiện ước đạt 385,6/504 tỷ đồng (~ 76,5% hợp đồng)</li> <li>- Thi công xây dựng đường nối từ ĐT 354 đến cầu Tiên Thanh khối lượng thực hiện ước đạt 63,9/381 tỷ đồng (~16,8% giá trị hợp đồng)</li> </ul>	666.630	450.000	Lũy kế giải ngân 674,333 tỷ đồng, đạt khoảng 60,39 % vốn đã bố trí	
21	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường vành đai 2 đoạn tuyến Tân Vũ - Hưng Đạo - đường Bùi Viện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 12/8/2021.</li> <li>- Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 21/3/2023, số 3247/QĐ-UBND ngày 16/9/2024</li> <li>- TMĐT: 7.020,4 tỷ đồng</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2021-2028</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đã hoàn thành công tác giải ngân vốn cho công tác GPMB với giá trị 496.134 triệu đồng</li> <li>- Quận Hải An: Đến nay đã bàn giao được 19,8 ha/28,9 ha</li> <li>- Quận Dương Kinh: Đã phê duyệt phương án bồi thường 483/929 hộ, tổng giá trị 174 tỷ đồng</li> <li>- Quận Kiến An: Đã phê duyệt phương án bồi thường cho 251/291 hộ, tổng giá trị 87,6 tỷ đồng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu 18/32 gói thầu</li> <li>- Hạng mục cầu dẫn bờ Hải An đã khoan, đổ bê tông hoàn thành 16/210 cọc, bờ Dương Kinh 8/322 cọc</li> <li>- Giá trị thực hiện đến nay đạt khoảng: 497/7.439 tỷ đồng</li> </ul>	749.809	1.966.445	Lũy kế giải ngân 752.153 tỷ đồng, đạt khoảng 38,3% vốn đã bố trí	

		- CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông					
<b>III.2 DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH</b>							
22	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	<p>QĐ 2127/QĐ-UBND ngày 21/7/2023 chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; điều chỉnh tại QĐ số 3067/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBNDTP.</p> <p>Nhà đầu tư: Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (ACV)</p> <p>Địa điểm thực hiện: Phường Thành Tô, Hải An</p> <p>Diện tích đất dự kiến: 64150 m<sup>2</sup></p> <p>Tổng vốn đầu tư: 725.000 triệu VNĐ</p> <p>Dự kiến hoàn thành sau 15 tháng</p>	<p>Các đơn vị phải GPMB gồm: Sư đoàn 371 là 5,6 ha; Lữ đoàn 602 là 1,34 ha; Cty CP Thành Tô là 1,8 ha; đường Bùi Viện.</p> <p>Ngày 30/9/2024, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 3472/QĐ-UBND cho ACV thuê đất với diện tích 5,23 ha để thực hiện dự án; ACV đang tiếp tục đề nghị thuê đất với diện tích khoảng 1,23 ha (Lữ đoàn 602) và 0,171 ha (Cty Thành Tô) đã được GPMB; Đối với diện tích chưa GPMB còn lại khoảng 2,04 ha, gồm: 0,15 ha của Trạm khí tượng Hải Dương do chưa nhận bàn giao tại khu đất phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh; 1,88 ha của Cty Thành Tô và đường Bùi Viện</p>	<p>Tình hình triển khai dự án:</p> <p>- Phê duyệt dự án: Ngày 14/11/2023, ACV đã phê duyệt Dự án tại Quyết định số 4757/QĐ-TCTCHKVN.</p> <p>- Công các lập thiết kế bản vẽ thi công: Ngày 21/2/2024, ACV đã phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán dự án tại Quyết định số 2774/QĐ-TCTCHKVN.</p> <p>- Tổ chức thi công xây dựng: Đã hoàn thành công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng và bảo hiểm xây dựng công trình.</p> <p>- Các công việc tiếp theo:</p> <p>+ Đã hoàn thành công tác rà phá bom mìn;</p> <p>+ Đã động thổ và triển khai hiện trường (tháng 11/2024);</p> <p>+ Tiến độ thực hiện 445 ngày tính từ ngày 11/11/2024 theo Thông báo khởi công số 4551/TB-TCTCHKVN-BQLDAT2CB ngày 30/10/2024.</p>		200 tỷ đồng	23,5 tỷ đồng
23	Dự án xây dựng Nhà ở	- Quyết định số: 2812/QĐ-BQL	- Thực hiện các thủ tục đầu tư, GPMB, cấp phép xây	- BQL KKT đã cấp Giấy phép xây dựng số			

	xã hội (giai đoạn 1) tại phường Trảng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (khoảng 30ha)	ngày 09/6/2023, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Vinhomes.- Tổng mức đầu tư: 5.834 tỷ đồng.- Thời gian thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền giao đất.	dựng đúng tiến độ quý II/2024, chi phí đã thực hiện là 200 tỷ đồng	6279/GPXD ngày 29/12/2023 và 4932/GPXD ngày 05/11/2024. - Thực hiện thủ tục quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500: QĐ số 4416/QĐ-BQL ngày 02/12/2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng - Lĩnh vực PCCC: Hiện dự án đã được cấp GCN thẩm duyệt PCCC số 41/QĐ-PCCC ngày 04/01/2024 về công trình HTKT và số 689/TĐ-PCCC ngày 04/11/2024 đối với công trình trường mầm non - Công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng: Chưa triển khai				
24	Dự án xây dựng Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (khoảng 25ha)	- Quyết định số: 1099/QĐ-BQL ngày 17/3/2023, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Nhà đầu tư: Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope - Tổng mức đầu tư: 3.267 tỷ đồng - Thời gian thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày được cơ quan có		- Về quy hoạch chi tiết 1/500: BQL KKT đã phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở xã hội tại Quyết định số 1126/QĐ-BQL ngày 15/4/2022; phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở xã hội tại Quyết định số 1384/QĐ-BQL ngày 10/5/2022. Trong quá trình triển khai các thủ tục đầu tư cần phải xác định cụ thể một số chỉ tiêu sử dụng đất trong đồ án quy hoạch chi tiết. BQL KKT đã phê duyệt đồ án Điều				Vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng. Đề nghị thành phố sớm thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao phần diện tích 1,6ha còn lại để Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope



		thâm quyền giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất		<p>chính cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải tại Quyết định số 1595/QĐ-BQL ngày 12/4/2023.</p> <p>- Ngày 02/12/2024, UBND TP có QĐ số 4498/QĐ-UBND về việc giao đất (đợt 1, diện tích 20,9ha) cho Công ty.</p> <p>- Ngày 17/12/2024, Sở TNMT, BQL KKT HP, UBND Quận Hải An, UBND Phường Đông Hải 2 và Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương ký Biên bản bàn giao đất trên thực địa</p>				<p>thực hiện dự án theo đúng các nội dung quy định tại Quyết định số 1099/QĐ-BQL ngày 17/3/2023 của Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng.</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	--